

Số: 350 /NQ-PVChem

Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2022

## NGHỊ QUYẾT

Về việc Giao kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm 2021 - 2025 cho  
Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP (PVChem)

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY HOÁ CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ – CTCP

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP (PVChem);

Căn cứ Nghị quyết số 958/NQ-DKVN ngày 01/3/2022 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) 5 năm 2021-2025 và Chiến lược phát triển đến 2035 của PVChem;

Căn cứ Quyết định số 760/QĐ-PVChem ngày 21/5/2020 của Hội đồng quản trị PVChem về việc Ban hành Quy chế "Xây dựng kế hoạch - Giao kế hoạch - Kiểm soát thực hiện kế hoạch và Đánh giá hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch SXKD của PVChem";

Xét đề nghị của Tổng giám đốc PVChem tại Tờ trình số 13/TTr-PCT ngày 25/3/2022 về việc chấp thuận Kế hoạch SXKD 5 năm 2021-2025 của PVChem, các đơn vị thành viên và các Chi nhánh; Căn cứ Phiếu tổng hợp ý kiến HĐQT PVChem số 13/TK-HĐQT ngày 4/4/2022.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Giao kế hoạch hoạt động SXKD 5 năm 2021 – 2025 cho Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP (PVChem) với những nội dung chính như tại Phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Tổng Giám đốc PVChem chịu trách nhiệm chỉ đạo các Ban/Văn phòng/Chi nhánh và Người đại diện phần vốn của PVChem tại các đơn vị thành viên tổ chức triển khai thực hiện các công việc tiếp theo, theo nội dung được phê duyệt tại **Điều 1**, tuân thủ các quy định hiện hành và Điều lệ tổ chức hoạt động của PVChem.

**Điều 3.** Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các Ban/Văn phòng Công ty Mẹ - PVChem, Giám đốc các Chi nhánh và Người đại diện phần vốn của PVChem tại các đơn vị thành viên chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- HĐQT, UBKT (e-copy);
- Ban TGĐ (e-copy);
- Lưu: VT, KHĐT, TK.PVChem.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Trưởng Đại Nghĩa

**PHỤ LỤC 1**  
**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 5 NĂM 2021-2025 CỦA**  
**TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ – CTCP (PVCHEM)**  
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 350/NQ-PVChem ngày 12 tháng 4 năm 2022  
của Hội đồng quản trị PVChem)*

## I. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

- Phát triển PVChem trở thành nhà cung cấp hàng đầu tại Việt Nam; có uy tín trong khu vực về hóa chất và dịch vụ kỹ thuật cao phục vụ ngành dầu khí và các ngành công nghiệp khác.
- Giá trị cốt lõi: Chuyên nghiệp - Hiệu quả - Phát triển bền vững.
- Chú trọng nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ và sản phẩm chuyên nghiệp, đáp ứng tốt yêu cầu của khách hàng. Phát triển sản xuất kinh doanh bền vững, đầu tư có chọn lọc và hiệu quả đảm bảo hài hòa lợi ích cổ đông và khách hàng góp phần thiết thực vào chiến lược phát triển chung của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.
- Phát triển PVChem trên nguyên tắc đảm bảo môi trường mang lại lợi ích xã hội.

## II. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

### 1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng và phát triển PVChem thành nhà cung cấp chuyên nghiệp dịch vụ hóa kỹ thuật, nhà sản xuất - kinh doanh các sản phẩm hóa chất, hóa dầu hàng đầu tại Việt Nam và trong khu vực; có uy tín trong nước và quốc tế. Phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân giai đoạn 2021-2025 từ 20-28% .

### 2. Mục tiêu cụ thể cho từng lĩnh vực

#### 2.1 Dịch vụ kỹ thuật

##### ➤ Dịch vụ dung dịch khoan

- Duy trì và phát triển tối thiểu 70% thị phần dịch vụ dung dịch khoan trong nước.

##### ➤ Dịch vụ Công nghiệp

- Mục tiêu tăng trưởng doanh thu: 10-15%/năm.
- Lĩnh vực dịch vụ làm sạch chiếm 20% thị phần trong ngành, dịch vụ xử lý nước, tư vấn môi trường chiếm 20% thị trường trong và ngoài ngành; Lĩnh vực dịch vụ hỗ trợ khai thác chiếm khoảng 20-30% thị phần trong ngành.
- Triển khai dịch vụ hỗ trợ khai thác Dầu khí: xử lý giếng, hoàn thiện giếng xử lý loại trừ lỏng đọng vô cơ, lỏng đọng hữu cơ trong cùn khai thác, hệ thống thiết bị bể mặn, xử lý trong vận chuyển dầu khí và tăng cường thu hồi dầu (EOR);
- Triển khai dịch vụ kỹ thuật cho khâu sau: mở rộng, phát triển trở thành đơn vị có uy tín trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ kỹ thuật cho khâu sau của ngành Dầu khí bao gồm: dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa các công trình dầu khí, dịch vụ chống ăn mòn, dịch vụ hóa kỹ thuật, dịch vụ làm sạch và xử lý môi trường, dịch vụ làm sạch băng nước

áp lực cao; dịch vụ thay thế chất xúc tác; dịch vụ sửa chữa và phục hồi các thiết bị quay,..

- Trở thành một trong những đơn vị uy tín trong ngành dầu khí về lĩnh vực Chống ăn mòn, gia tăng tuổi thọ công trình và O&M;
- Phần đầu trở thành đơn vị thuộc TOP 3 cung cấp dịch vụ sửa chữa bảo dưỡng các công trình dầu khí tại Việt Nam;
- Phần đầu thuộc TOP 5 các công ty cung cấp dịch vụ môi trường uy tín tại Việt Nam, trong đó tập trung vào các dịch vụ xây dựng và vận hành (O&M) các trạm nước thải, cung cấp các tư vấn về quản lý môi trường;
- Phát triển dịch vụ hoá, kỹ thuật khai thác cho lĩnh vực lọc hoá dầu và công nghiệp;
- Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế, phát triển quy mô và hiệu quả các hoạt động.

## **2.2 Lĩnh vực kinh doanh**

- Mục tiêu doanh thu đạt mức 1.650 tỷ đồng/năm.
- Kinh doanh Hóa chất khoan: Duy trì các khách hàng hiện có, đảm bảo kế hoạch phát triển các dự án dầu khí của PVN. Phần đầu gia tăng thị phần cung cấp dịch vụ tại Vietsovpetro trên 20%; 100% tại Cuu Long JOC, PVEP PO và các dịch vụ hợp đồng dầu khí;
- Kinh doanh Hóa chất khai thác: Duy trì các hợp đồng dịch vụ hóa chất đã và đang thực hiện từ giai đoạn 2018-2020, phát triển mở rộng cung cấp dịch vụ các lô mỏ mới; Phần đầu thị phần tại Việt Nam trên 30%;
- Kinh doanh Hóa chất lọc dầu: Duy trì và gia tăng thị phần với khách hàng Nhà máy Lọc dầu Dung Quất và Nhà máy Lọc hoá dầu Nghi Sơn trên 20%, cung cấp hoá chất và phụ gia trong giai đoạn vận hành thử cũng như chính thức của dự án LSP và Dự án Nhà máy sản xuất Polypropylene (PP) và Kho ngầm chứa khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG);
- Kinh doanh hóa chất Công nghiệp khác: Phát triển kinh doanh hoá chất với mục tiêu đạt 20-25% thị phần hóa chất cho công nghiệp điện, sản xuất đạm, sơn và 5-10% hóa chất xử lý nước cho các ngành công nghiệp và cung cấp các sản phẩm dân dụng;
- Kinh doanh Sản phẩm Lọc hóa dầu: Duy trì và gia tăng thị phần kinh doanh các sản phẩm hiện có (Hạt nhựa các loại, Lưu huỳnh). Phần đầu đạt 30% thị phần sản xuất trong nước đối với sản phẩm Lưu huỳnh.

## **2.3 Lĩnh vực sản xuất**

- Phần đầu sản lượng sản xuất đạt mức 105.500 tấn/năm bao gồm: Xi măng G, Bentonite, các sản phẩm hoá chất, hoá dầu, sản phẩm Nhà máy sản xuất PP Filler Master batch/compound từ bột PP của Nhà máy Lọc dầu Dung Quất, Nhà máy sản xuất Pet chip tái chế, Dự án Nhà máy SX Oxy già ... phục vụ khoan khai thác dầu khí và cung cấp cho các nhà máy lọc hoá dầu cũng như các ngành công nghiệp khác;
- Sản phẩm sản xuất đảm bảo các tiêu chuẩn quốc tế;
- Đầu tư nghiên cứu kinh doanh và sản xuất thương mại một số sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu thị trường (như khí công nghiệp,...).

### **III ĐỊNH HƯỚNG TRIỂN KHAI**

#### **1. Dịch vụ kỹ thuật**

- Duy trì cung cấp dịch vụ dầu khí cho khai dầu: dịch vụ cung cấp dung dịch khoan, dịch vụ tăng cường thu hồi dầu (EOR);
- Phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ: dịch vụ dầu khí, dịch vụ dung dịch khoan, dịch vụ logistics, dịch vụ làm sạch công nghiệp, dịch vụ xử lý môi trường, dịch vụ chống ăn mòn, dịch vụ cung ứng nhân lực,...;
- Triển khai phát triển dịch vụ khai sau, đầu tư vào máy móc thiết bị và nhân sự, tham gia sâu, rộng vào các hoạt động bảo dưỡng sửa chữa trong các nhà máy Lọc dầu – Điện, Đạm và các công trình khí. Ngoài các dịch vụ đang triển khai như dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa các công trình dầu khí, dịch vụ chống ăn mòn, dịch vụ hóa kỹ thuật, dịch vụ làm sạch và xử lý môi trường,..., phát triển thêm các dịch vụ khai sau như: dịch vụ làm sạch bằng nước áp lực cao; dịch vụ thay thế chất xúc tác; dịch vụ sửa chữa và phục hồi các thiết bị quay.
- Lấy uy tín và chất lượng dịch vụ là cốt lõi; sự hài lòng của khách hàng là thước đo của phát triển;
- Năm bắt và tận dụng tốt mọi cơ hội có được, luôn phát huy tối đa được những thế mạnh của 30 năm kinh nghiệm phát triển và sự hỗ trợ của các đơn vị trong ngành, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;
- Lấy con người là trọng tâm, xây dựng, phát triển nguồn nhân lực năng động chuyên nghiệp theo tiêu chuẩn Quốc tế;
- Xây dựng thương hiệu PVChem thông qua chất lượng dịch vụ, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, đáp ứng nhu cầu đặc thù của từng khách hàng;
- Khai thác tối đa cơ sở vật chất, nguồn lực và lợi thế kinh doanh của đơn vị để nâng cao năng lực dịch vụ, tập trung phát triển các loại hình dịch vụ thế mạnh cốt lõi trong lĩnh vực khoan khai thác và hoá chế biến dầu khí;
- Sử dụng các công nghệ mới trong hoạt động dịch vụ.

#### **2. Lĩnh vực kinh doanh**

- Phát triển các loại hình kinh doanh và các sản phẩm phục vụ trong và ngoài ngành dầu khí: kinh doanh hoá chất dầu khí, kinh doanh hoá chất ngoài ngành, kinh doanh sản phẩm hoá dầu, kinh doanh thiết bị dầu khí, kinh doanh khoáng sản, khí công nghiệp...;
- Tiếp tục duy trì và phát triển kinh doanh hóa chất trong ngành, tập trung vào Hóa chất lọc dầu, dịch vụ Hóa chất khai thác, Hóa chất khoan và phân phối/kinh doanh các sản phẩm hóa dầu, kinh doanh nội địa và quốc tế. Xuất khẩu một số sản phẩm PVChem có thế mạnh;
- Phát triển mở rộng kinh doanh các hóa chất công nghiệp khác;
- Phân phối, tiêu thụ các sản phẩm do PVChem đầu tư sản xuất;
- Hoàn thiện chuỗi cung ứng và hệ thống Logistic;

- Áp dụng các công cụ quản trị hiện đại trong kinh doanh.

### **3. Lĩnh vực sản xuất**

- Nghiên cứu và phát triển các sản phẩm sản xuất gắn liền với lĩnh vực dịch vụ, tạo dây chuyền đồng bộ và khép kín;
- Lấy việc cung cấp sản phẩm, dịch vụ phục vụ các Đơn vị trong Tập đoàn Dầu khí là trọng tâm. Lấy mở rộng sản xuất các sản phẩm hóa phẩm dầu khí làm nền tảng bền vững, là mục tiêu quyết định sự phát triển Sản xuất;
- Tổ chức vận hành sản xuất an toàn và ổn định;
- Liên tục cải tiến nhằm nâng cao chất lượng và hạ giá thành sản phẩm;
- Đảm bảo và tuân thủ các tiêu chuẩn về môi trường và chuẩn mực quốc tế;
- Nghiên cứu và phát triển các sản phẩm mới.

### **4. Một số chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch 5 năm 2021 – 2025**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giai đoạn 2021 - 2025 (*)
A	<b>CHỈ TIÊU SẢN LƯỢNG</b>		
I	<b>Chỉ tiêu sản lượng sản xuất</b>	Nghìn tấn	<b>480 - 525</b>
B	<b>CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH</b>		
I	<b>Chỉ tiêu tài chính hợp nhất</b>		
1	Tổng doanh thu	Nghìn Tỷ đồng	16 – 21,1
2	Lợi nhuận trước thuế	Nghìn Tỷ đồng	0,4 – 0,64
3	Lợi nhuận sau thuế	Nghìn Tỷ đồng	0,3 – 0,47
4	Nộp NSNN	Nghìn Tỷ đồng	0,5 – 0,8
II	<b>Chỉ tiêu tài chính Công ty mẹ</b>		
1	Tổng doanh thu	Nghìn Tỷ đồng	3,0 – 3,7
2	Lợi nhuận trước thuế	Nghìn Tỷ đồng	0,2 -0,31
3	Lợi nhuận sau thuế	Nghìn Tỷ đồng	0,2 -0,31
4	Nộp NSNN	Nghìn Tỷ đồng	0,1 – 0,11
5	Tỷ lệ cổ tức bình quân	%/năm	Tỷ lệ chia cổ tức sẽ được ĐHĐCD PVChem phê duyệt/thông qua theo từng năm
C	<b>NHU CẦU VỐN ĐẦU TƯ</b>	<b>Nghìn Tỷ đồng</b>	<b>1,6- 2,19</b>

Ghi chú: (\*) Chi tiết các chỉ tiêu kế hoạch 5 năm 2021 - 2025 như phụ lục số 2, 3 đính kèm.

## **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Giải pháp về tổ chức sản xuất, kinh doanh và dịch vụ**

- Nâng cấp, cải tiến công nghệ sản xuất, nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm và giảm giá thành để tăng tính cạnh tranh;
- Tổ chức, quản lý, điều hành và kiểm soát tốt việc sản xuất các sản phẩm truyền thống. Đồng thời, sản xuất thương mại các sản phẩm mới trên dây chuyền sẵn có và điều hành hoạt động sản xuất có hiệu quả;
- Thường xuyên rà soát, cập nhật hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật phù hợp với tình hình thực tế sản xuất;
- Xây dựng chuỗi cung ứng chuyên nghiệp, tìm kiếm nguồn hàng ổn định, sẵn sàng đáp ứng các yêu cầu hóa phẩm cho khách hàng, tổ chức quản lý hàng hóa hiệu quả, quản lý chi phí mua, bán hàng tiết kiệm, hiệu quả nhất nhằm giảm giá thành và nâng cao tính cạnh tranh;
- Liên danh liên kết với các đối tác nước ngoài có thế mạnh về quản trị, thiết bị, công nghệ, tài chính;
- Tìm kiếm, mở rộng, tham gia kinh doanh các sản phẩm khác đảm bảo hiệu quả cao;
- Tập trung nguồn lực, chuẩn bị các điều kiện cần thiết, trở thành đơn vị đầu mối cung cấp dịch vụ dung dịch khoan và dịch vụ giếng khoan cho ngành dầu khí trong và ngoài nước;
- Hoàn thiện và phát triển dịch vụ sửa chữa bảo dưỡng các công trình dầu khí tại Việt Nam.

### **2. Giải pháp về đầu tư**

#### **2.1 Về đầu tư mở rộng**

- Nghiên cứu đầu tư nâng cấp hệ thống thiết bị, công nghệ để nâng cao hiệu quả các dự án đầu tư hiện tại;
- Đầu tư mở rộng căn cứ cung ứng dịch vụ PVChem tại cảng Vietsovpetro và phòng thí nghiệm, đồng thời duy trì việc thuê kho bãi để đáp ứng yêu cầu của hoạt động cung cấp dịch vụ dung dịch khoan;
- Tiếp tục ứng dụng rộng rãi hệ dung dịch của PVChem cho các hợp đồng cung cấp dịch vụ dung dịch khoan cho các nhà thầu trong nước và hướng tới cung cấp ra nước ngoài;
- Hoàn thiện nghiên cứu các hệ dung dịch khoan gốc dầu, gốc tổng hợp; triển khai ứng dụng rộng rãi cho các giếng khoan ở điều kiện nhiệt độ cao, áp suất cao (HTHP) và nước sâu xa bờ;
- Liên doanh với các đối tác uy tín sản xuất các hóa chất chuyên dụng, cung cấp các dịch vụ chuyên ngành, chuyên sâu (EOR);

#### **2.2 Về đầu tư mới**

- Đầu tư hệ thống kho bãi, tiếp nhận phục vụ dịch vụ và kinh doanh sản phẩm hóa dầu/hóa chất của PVChem;
- Đầu tư hệ thống thiết bị (Mobile Mud Plant) đáp ứng nhu cầu dịch vụ dung dịch khoan cho các giếng nước sâu xa bờ;
- Hợp tác đầu tư dự án sản xuất và kinh doanh khí công nghiệp, xúc tác, oxy già, khí Hydro và hơi, Oxy già, nhựa đường biến tính (bitumen), CO<sub>2</sub>, nhựa DOTP, nhựa PS, H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub>, CaCl<sub>2</sub>, hoá chất, dung môi, Soda (NaHCO<sub>3</sub>), dự án sản xuất PETchip tái chế từ chai PET phế liệu, dự án sản xuất PP compound từ bột PP của Nhà máy lọc hoá dầu Bình Sơn,..

### **3. Giải pháp về tổ chức, quản lý và phát triển nguồn nhân lực**

#### **3.1 Về tổ chức**

- Tiếp tục thực hiện công tác tái cấu trúc toàn diện Tổng Công ty, trong đó Công ty mẹ - PVChem thực hiện các chức năng quản trị vốn, đầu tư, chiến lược – kế hoạch, tổ chức nhân sự, thương hiệu. Công ty thành viên chuyển đổi sang mô hình Công ty Cổ phần, thực hiện chức năng SXKD dịch vụ trong các lĩnh vực cốt lõi.

#### **3.2 Về quản lý**

- Rà soát, đánh giá mô hình quản trị hiện tại của Tổng Công ty, từ đó điều chỉnh mô hình phù hợp với mục tiêu, chiến lược và nhiệm vụ. Xác định rõ vai trò, vị trí của Công ty mẹ PVChem trong mô hình Tổng Công ty, thực hiện các nhiệm vụ cốt lõi, các dự án lớn, quan trọng và các nhiệm vụ khác.
- Kiện toàn bộ máy tổ chức quản lý, xây dựng cơ chế quản lý điều hành chuyên nghiệp, hiệu quả.
- Thành lập các Tổ/Ban quản lý dự án đầu tư nhằm chuẩn bị tốt công tác chuẩn bị đầu tư các dự án và triển khai các dự án đầu tư một cách hiệu quả.
- Phân cấp, phân định rõ trách nhiệm của từng bộ phận/cá nhân, kết hợp hài hòa 2 yếu tố quyền lợi đi đôi với trách nhiệm đối với từng cá nhân cán bộ và người lao động. Tăng cường hiệu quả phối hợp giữa các bộ phận trong PVChem, giữa các đơn vị thành viên trong PVChem, tạo điều kiện thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh phát triển;
- Hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung kịp thời hệ thống các quy chế, quy định, quy trình quản lý tài chính đồng bộ với cơ chế kinh doanh và phù hợp với điều kiện thực tiễn trong từng giai đoạn để đảm bảo mục tiêu trong từng giai đoạn phát triển của Chiến lược, tăng cường khả năng giám sát, quản trị rủi ro nhưng vẫn đảm bảo cơ chế linh hoạt trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

#### **3.3 Phát triển nguồn nhân lực**

- Ôn định và duy trì nguồn nhân lực hiện có, hoàn thiện các quy chế, chính sách hiện đang áp dụng tại PVChem, đảm bảo công bằng và hợp lý trong chi trả lương cho người lao động, tạo tính cạnh tranh.
- Thực hiện các chính sách đãi ngộ, phúc lợi, khen thưởng hợp lý để tạo điều kiện gắn bó lâu dài của nhân viên với công ty; tạo ra môi trường làm việc năng động,

thân thiện; hoàn thiện các chính sách đề bạt - thăng tiến cho nhân viên xuất sắc; không ngừng nâng cao cơ cấu tổ chức, tạo tính năng động trong sự phát triển hướng tới sự hứng khởi trong công việc cho nhân viên.

- Có chính sách đai ngộ tiền lương, phúc lợi phù hợp, hấp dẫn nhằm thu hút các nguồn nhân lực từ bên ngoài.
- Xây dựng chiến lược đào tạo một cách có hệ thống trong đó xác định rõ lĩnh vực ưu tiên phát triển trong từng giai đoạn để có sự đầu tư phù hợp cho nguồn nhân lực và đào tạo đảm bảo nhân lực theo kịp mục tiêu phát triển của PVChem; chú trọng đào tạo các chứng chỉ chuyên sâu về kỹ thuật để mở rộng hoạt động cung cấp dịch vụ nguồn nhân lực có trình độ kỹ thuật cao.

#### **4. Giải pháp về tài chính và vốn**

##### **4.1 Nhóm giải pháp về nâng cao chất lượng quản lý tài chính và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn**

- Hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung kịp thời hệ thống các quy chế, quy định, quy trình quản lý tài chính đồng bộ với cơ chế kinh doanh và phù hợp với điều kiện thực tiễn trong từng giai đoạn để đảm bảo mục tiêu trong từng giai đoạn phát triển của Chiến lược, tăng cường khả năng giám sát, quản trị rủi ro nhưng vẫn đảm bảo cơ chế linh hoạt trong hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, kiểm soát nội bộ.

##### **4.2 Nhóm giải pháp đảm bảo nguồn vốn cho các hoạt động của PVChem**

- Xây dựng giải pháp cân đối nguồn vốn cho từng giai đoạn phát triển cụ thể, đảm bảo cơ cấu vốn tối ưu giữa vốn vay và vốn tự có, giữa vốn cố định và vốn lưu động phục vụ chiến lược phát triển của Tổng Công ty;
- Đa dạng hóa hình thức huy động vốn để đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh phù hợp với từng giai đoạn phát triển: Xây dựng phương án tăng vốn điều lệ, phát hành trái phiếu, phát hành cổ phiếu tăng vốn cho các cổ đông hiện hữu...;
- Hợp tác đầu tư, tìm kiếm đối tác, cổ đông chiến lược để mở rộng quy mô, tăng sức cạnh tranh trong sản xuất kinh doanh;
- Định kỳ rà soát, tái cơ cấu danh mục đầu tư, cơ cấu nguồn vốn phù hợp đảm bảo thực hiện chiến lược.

#### **5. Giải pháp về quản trị**

##### **5.1 Giải pháp về công nghệ thông tin**

- Hoàn thiện và nâng cấp hệ thống xử lý văn bản trên giao diện điện tử hiện nay để sử dụng chung trong toàn PVChem;
- Thông nhất sử dụng chung, đồng bộ các chương trình phần mềm quản lý trong toàn hệ thống;
- Thực hiện chuyển đổi số ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin và xây dựng hệ thống ERP đảm bảo thống nhất đồng bộ với công tác triển khai chuyển đổi số và ERP của Tập đoàn cụ thể:

- Bám sát Tập đoàn trong việc triển khai giải pháp chuyển đổi số trong toàn Tổng công ty và các đơn vị thành viên.
- Xây dựng và triển khai ERP trong toàn hệ thống;

### **5.2 *Giải pháp về hệ thống quy chế, quy định quy trình và kiểm tra, giám sát, quản lý rủi ro***

- Thực hiện rà soát lại toàn bộ hệ thống văn bản quy chế, quy định nội bộ để thực hiện cập nhật, chỉnh sửa kết hợp để xây dựng một hệ thống văn bản nội bộ;
- Thực hiện số hóa toàn bộ văn bản và tổng hợp thành một bộ hệ thống các văn bản nội bộ của PVChem;
- Cập nhật, bổ sung và chỉnh sửa hệ thống văn bản nội bộ hiện hành;
- Xây dựng văn hoá doanh nghiệp và chính sách phát triển thương hiệu của PVChem;
- Thực hiện nghiên cứu để xuất lựa chọn những quy trình quản lý chất lượng trong hệ thống ISO phù hợp với mô hình quản trị của PVChem;
- Xây dựng và hoàn thiện các quy trình quản trị rủi ro phù hợp để phục vụ chiến lược phát triển của PVChem.

## PHỤ LỤC 02

**CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH 5 NĂM 2021-2025 CỦA  
TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP (PVCHEM)**  
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 350/NQ-PVChem ngày 12 tháng 4 năm 2022 của  
Hội đồng quản trị PVChem)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021- 2025	Tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021- 2025 (%)	Ghi chú
<b>A</b>	<b>CÁC CHỈ TIÊU KHÓI LUỢNG</b>	<b>1000 Tấn</b>	<b>480 - 525</b>	<b>98</b>	
<b>B</b>	<b>CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH</b>				
<b>I</b>	<b>Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất</b>				
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	16.000 - 21.122	28	
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	400 - 641	57	
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	300 - 473	64	
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	500 - 800	21	
<b>II</b>	<b>Các chỉ tiêu tài chính Công ty Mẹ</b>				
1	Vốn chủ sở hữu cuối kỳ	Tỷ đồng	665 - 1.693	23	
	<i>Vốn điều lệ cuối kỳ</i>	Tỷ đồng	1.500	30,0	(*)
	<i>Tỷ lệ tham gia của TD</i>	%			
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.000 - 3.718		
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	200 - 313	136	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	200 - 313	136	
5	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	% năm			Tỷ lệ chia cổ tức cụ thể ĐHĐCD PVChem sẽ phê duyệt/thông qua theo từng năm.
6	Tỷ suất LN trước thuế/Vốn điều lệ	% năm	6,2	111	
<b>III</b>	<b>Chỉ tiêu đầu tư Công ty mẹ</b>				
<b>1</b>	<b>Nhu cầu đầu tư</b>	Tỷ đồng	1.600 - 2.109	1135	
	- Đầu tư XDCB và MSTTB	Tỷ đồng	6-8		
	- Đầu tư TC góp vốn	Tỷ đồng	1.594 - 2.101		
<b>2</b>	<b>Nguồn vốn</b>	Tỷ đồng	1.600 - 2.109		
	- Vốn Tập đoàn cấp				
	- Vốn CSH của đơn vị	Tỷ đồng	1.600 - 2.109		
	- Vốn vay + khác	Tỷ đồng			
<b>IV</b>	<b>Các chỉ tiêu khác</b>				
1	Lao động và thu nhập toàn TCT				
	- Số lao động cuối kỳ	Người	390 - 456	6,8	
	- Số lao động bình quân	Người	380 - 406	6,7	
	- Thu nhập bình quân	Trđ/ng th	26 - 35,2	24,4	
	- Năng suất lao động	Trđ/ng th	700 - 846	18,5	
2	Thực hiện đào tạo	Lượt người	2.000 - 2.501	5,9	
3	Kinh phí thực hiện đào tạo	Tỷ đồng	8- 8,9	85,2	

*Ghi chú:*

(\*) *Tiền độ tăng vốn điều lệ như sau: Năm 2022 tăng vốn điều lệ lên 1000 tỷ đồng, năm 2025 tăng VĐL lên 1.500 tỷ đồng.  
PVChem phải xây dựng phương án tăng vốn điều lệ cụ thể báo cáo HĐQT trình Tập đoàn và các cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định;*

PHỤ LỤC 03

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TY MỆ 5 NĂM 2021-2025 CỦA

TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ - CTCP

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 350/NQ-PVChem ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng quản trị PVChem)

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Tên dự án	Năm 2021				Năm 2022				Năm 2023				Năm 2024				Năm 2025				Tổng KH 5 năm 2021-2025				
		Trong đó				Trong đó				Trong đó				Trong đó				Trong đó				Trong đó				
		Tổng số	Vốn TD cấp	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay/khác	Tổng số	Vốn TD cấp	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay/khác	Tổng số	Vốn TD cấp	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay/khác	Tổng số	Vốn TD cấp	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay/khác	Tổng số	Vốn TD cấp	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay/khác	Tổng số	Vốn TD cấp	Vốn chủ sở hữu	Vốn vay/khác	
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	
	Tổng cộng (A+B+C)	8,0	0,0	8,0	0,0	454,0	0,0	454,0	0,0	572,6	0,0	572,6	0,0	669,5	0,0	669,5	0,0	405,0	0,0	405,0	0,0	2101,1	0,0	2101,1	0,0	
	Ngoại tệ																									
	Nội tệ																									
	A Các Dự án																									
	B Mua sắm tài sản cố định	8,0		8,0																						
	C Đầu tư tài chính					454,0	0,0	454,0	0,0	572,6	0,0	572,6	0,0	669,5	0,0	669,5	0,0	405,0	0,0	405,0	0,0	2101,1	0,0	2101,1	0,0	
1	Công ty CP triển khai dự án sản xuất hóa chất cơ bản/công nghiệp					0,5		0,5						88,0		88,0							88,5		88,5	
2	Công ty Liên doanh/CP thực hiện dịch vụ dầu khí					0,5		0,5						31,0		31,0							31,5		31,5	
3	Thành lập Công ty liên doanh/Cổ phần giữa PVChem và Công ty Shinkong synthetic fibers corporation và đối tác trong nước					88,0		88,0															88,0		88,0	
4	Công ty TNHH/CP Khi công nghiệp Dầu khí					10,0		10,0		70,5		70,5		70,5		70,5							151,0		151,0	
5	Công ty DMC-Miền Nam									107,1		107,1											107,1		107,1	
6	Công ty M-I Vietnam									65,0		65,0											65,0		65,0	
7	Công ty PVChem-ITS					110,0		110,0		15,0		15,0		15,0		15,0							140,0		140,0	
8	Công ty PVChem-CS					125,0		125,0						10,0		10,0		105,0		105,0		240,0		240,0		
9	Công ty PVChem-Tech					90,0		90,0		150,0		150,0		370,0		370,0		190,0		190,0		800,0		800,0		
10	Công ty DMC					30,0		30,0		80,0		80,0										110,0		110,0		
11	Công ty TNHH/ Liên doanh/CP sản xuất hoá chất phục vụ cho khai thác								85,0		85,0		85,0		85,0		110,0		110,0		280,0		280,0			

Ghi chú: - Tỷ giá quy đổi giai đoạn 2021-2025 tạm tính là 23.500VNĐ/USD

- Trong trường hợp phát hành thành công tăng vốn điều lệ lên 1000 tỷ đồng, PVChem sẽ tăng vốn/ góp vốn thành lập đơn vị thành viên/Công ty liên doanh/liên kết để đầu tư, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Người đại diện phần vốn Tập đoàn tại PVChem xem xét, quyết định chi thực hiện đầu tư/chấp thuận cho các đơn vị thành viên thực hiện đầu tư sau khi đã hoàn thành đầy đủ các thủ tục về đầu tư theo đúng quy định của pháp luật, của Tập đoàn, Điều lệ hoạt động của đơn vị và chủ động kế hoạch thu xếp vốn, đảm bảo hiệu quả đầu tư. Các số liệu nêu trên Tập đoàn tạm chấp thuận để PVChem triển khai các thủ tục đầu tư.



Số: 351 /NQ-PVChem

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2022

## **NGHỊ QUYẾT**

**V/v: Chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm giai đoạn 2021-2025  
của Công ty TNHH PVChem - Tech**

# HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ – CTCP

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Hoá chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP (PVChem);*

Căn cứ Nghị quyết số 958/NQ-DKVN ngày 01/3/2022 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) 5 năm 2021-2025 và Chiến lược phát triển đến 2035 của PVChem;

Căn cứ Quyết định số 760/QĐ-PVChem ngày 21/5/2020 của Hội đồng quản trị PVChem về việc Ban hành Quy chế "Xây dựng kế hoạch - Giao kế hoạch - Kiểm soát thực hiện kế hoạch và Đánh giá hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch SXKD của PVChem";

Căn cứ Nghị quyết số 350/NQ-PVChem ngày 12/9/2022 của Hội đồng quản trị PVChem về việc giao Kế hoạch SXKD 5 năm 2021-2025 cho PVChem;

Xét đề nghị của Tổng giám đốc PVChem tại Tờ trình số 13/TTr-PCT ngày 25/3/2022 về việc chấp thuận Kế hoạch SXKD 5 năm 2021-2025 của PVChem, các đơn vị thành viên và các Chi nhánh; Căn cứ Phiếu tổng hợp ý kiến HĐQT PVChem số 13/TK-HĐQT ngày 4/4/2022.

## QUYẾT NGHĨ:

**Điều 1.** Chấp thuận Kế hoạch hoạt động SXKD 5 năm 2021-2025 của Công ty TNHH PVChem – Tech (PVChem - Tech) với những nội dung chính như tại **Phụ lục** đính kèm.

**Điều 2.** Tổng giám đốc có trách nhiệm chỉ đạo các Ban/Văn phòng liên quan của Công ty Mẹ - PVChem và Người đại diện phần vốn của PVChem tại PVChem - Tech tổ chức triển khai thực hiện các công việc tiếp theo, theo nội dung được chấp thuận tại **Điều 1**, tuân thủ các quy định hiện hành và Điều lệ PVChem - Tech.

**Điều 3.** Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các Ban/Văn phòng liên quan thuộc Công ty Mẹ – PVChem và Người đại diện phần vốn của PVChem tại PVChem - Tech chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

### *Noi nhân:*

- Nhu Điều 3;
  - HĐQT, Ban KTNB (e-copy);
  - Ban TGĐ (e-copy);
  - Lưu: VT, KHĐT, TK.PVChem.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

~~CHỦ TỊCH~~



## Truong Dai Nghia

**PHỤ LỤC 1**  
**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SXKD 5 NĂM 2021-2025 CỦA**  
**CÔNG TY TNHH PVCHEM - TECH**  
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 351/NQ-PVChem ngày 12 tháng 4 năm 2022  
của Hội đồng quản trị PVChem)*

## I. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

- Phát triển trên cơ sở phát huy thế mạnh là đơn vị thành viên của PVChem.
- Phát triển PVChem – Tech trở thành nhà cung cấp dịch vụ kỹ thuật cao chuyên nghiệp, hàng đầu trong ngành Dầu khí.
  - Giá trị cốt lõi: Chuyên nghiệp - Hiệu quả - Phát triển bền vững.
  - Chú trọng nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ kỹ thuật chuyên nghiệp, đáp ứng tốt yêu cầu của khách hàng. Phát triển SXKD bền vững, đầu tư có chọn lọc và hiệu quả đảm bảo hài hoà lợi ích của PVChem - Tech và khách hàng góp phần thiết thực vào chiến lược phát triển chung của PVChem.
  - Phát triển PVChem-Tech trên nguyên tắc đảm bảo môi trường mang lại lợi ích xã hội.

## II. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

### 1. Mục tiêu tổng quát

- Xây dựng và phát triển PVChem - Tech thành Nhà cung cấp hàng đầu trong ngành Dầu khí đối với lĩnh vực dịch vụ kỹ thuật cao, trong đó tập trung lĩnh vực dịch vụ bảo đảm tính toàn vẹn của công trình, thiết bị, hỗ trợ khai thác dầu khí và kinh doanh dịch vụ làm then chốt và nền tảng phát triển;

- Phấn đấu doanh thu bình quân giai đoạn 2021-2025 đạt 1.120 tỷ đồng – 1.400 tỷ đồng/năm.

### 2. Mục tiêu cụ thể cho từng lĩnh vực

#### 2.1. Lĩnh vực dịch vụ KHCN và Dịch vụ kỹ thuật:

- Phát triển các dịch vụ KHCN mới có tính ứng dụng cao, gắn với nhu cầu thực tiễn tại các đơn vị trong và ngoài ngành;
  - Triển khai dịch vụ hỗ trợ khai thác Dầu khí: xử lý giếng, hoàn thiện giếng xử lý loại trừ lắng đọng trong hệ thống khai thác, vận chuyển, lưu trữ dầu khí và tăng cường thu hồi dầu (EOR);
  - Phấn đấu trở thành đơn vị có uy tín trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ kỹ thuật trong và ngoài ngành, bao gồm: Dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa, dịch vụ chống ăn mòn, dịch vụ hoá kỹ thuật.

#### 2.2. Lĩnh vực kinh doanh

Tập trung kinh doanh các sản phẩm: dung môi, LPG và các loại hoá chất cho dệt

nhuộm, xơ sợi, hoá chất và xúc tác lọc hoá dầu, than hoạt tính,... phần đầu mở rộng thị trường và chủng loại sản phẩm kinh doanh.

### 2.3. Lĩnh vực phát triển dự án

Tập trung nguồn lực cho công tác nghiên cứu, đề xuất phương án triển khai đối với các Dự án có tính hiệu quả cao, đồng thời chủ động trong công tác phát triển thị trường đầu vào và đầu ra cho Dự án.

## III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

### 1. Định hướng triển khai

- Duy trì và phát triển cung cấp dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu khí; dịch vụ cho chế biến dầu khí; dịch vụ nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ và dịch vụ kỹ thuật chuyên sâu trong ngành dầu khí từ khâu đầu đến khâu sau;

- Lấy uy tín và chất lượng dịch vụ là cốt lõi; sự hài lòng của khách hàng là thước đo của phát triển; Lấy con người là trọng tâm, xây dựng, phát triển nguồn nhân lực năng động chuyên nghiệp theo tiêu chuẩn Quốc tế;

- Xây dựng thương hiệu PVChem – Tech thông qua chất lượng dịch vụ, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, đáp ứng nhu cầu đặc thù của từng khách hàng;

- Khai thác tối đa cơ sở vật chất, nguồn lực và lợi thế kinh doanh của đơn vị/dơn vị hợp tác để nâng cao năng lực dịch vụ, tập trung phát triển các loại hình dịch vụ thế mạnh cốt lõi.

- Ưu tiên áp dụng các công nghệ mới trong hoạt động dịch vụ.

### 2. Một số chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch hoạt động SXKD 5 năm 2021 - 2025

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021- 2025	Tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021- 2025 (%)	Ghi chú
I	<b>CHỈ TIÊU SẢN LƯỢNG</b>	Tấn	<b>400.000 - 434.250</b>		
II	<b>CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH</b>				
1	Vốn chủ sở hữu cuối kỳ	Tỷ đồng	863,5	151	
	<i>Vốn điều lệ cuối kỳ</i>	Tỷ đồng	830		(*)
	<i>Tỷ lệ tham gia của PVChem</i>	%	100		
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.610 – 7.015	153	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	163 - 204	114	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	130 - 163	106	
5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	98 - 123	157	
5	Lợi nhuận trích nộp về Công ty Mẹ PVChem sẽ phê duyệt theo từng năm.	Tỷ đồng			
6	Tỷ suất LN trước thuế/Vốn điều lệ	% năm	12,6		
III	<b>NHU CẦU VỐN ĐẦU TƯ</b>	Tỷ đồng	2.800 - 3.000	1.836	

**Ghi chú:** (\*) Chi tiết các chỉ tiêu kế hoạch 5 năm 2021 - 2025 như phụ lục số 2, 3 đính kèm.

#### **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD 5 NĂM 2021-2025**

##### **1. Giải pháp về tổ chức sản xuất kinh doanh**

- Thực hiện chuyển đổi Công ty TNHH PVChem – Tech sang Công ty Cổ phần khi điều kiện thuận lợi;
- Chủ động nắm bắt, cập nhật thông tin thị trường về cung cầu, biến động giá của dầu thô, sản phẩm dầu khí, xây dựng phương án, kịch bản điều hành cụ thể;
- Đẩy mạnh công tác phát triển SXKD nâng cao doanh thu và lợi nhuận, tăng cường mở rộng các loại hình dịch vụ mới trong và ngoài ngành; Xây dựng phương án phát triển mở rộng hoạt động SXKD sau dịch Covid-19 kết thúc;
- Nâng cao vai trò nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới có giá trị ứng dụng cao, hàm lượng chất xám và khả năng cạnh tranh, phù hợp với định hướng, chiến lược của Tổng công ty, ngành dầu khí và thị trường;
- Phát triển các sản phẩm/dịch vụ mới trong lĩnh vực khai thác dầu khí, sửa chữa và xử lý giếng, bảo dưỡng, chống ăn mòn cho các công trình dầu khí;

- Xây dựng hệ thống các nhà cung cấp. Xây dựng chính sách phát triển thị trường, dịch vụ chăm sóc khách hàng nhằm duy trì dịch vụ sẵn có và tìm kiếm cơ hội mở rộng dịch vụ.

##### **2. Giải pháp kỹ thuật, khoa học công nghệ:**

- Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới, dịch vụ mới đáp ứng được yêu cầu của nhà thầu;
- Tăng cường liên doanh, liên kết với các đối tác nước ngoài có khả năng hợp tác hoặc chuyển giao công nghệ nhằm từng bước mở rộng thị trường cung cấp dịch vụ;
- Cập nhật tiến bộ khoa học công nghệ trong lĩnh vực ứng dụng, từng bước làm chủ, cải tiến công nghệ trong lĩnh vực thí nghiệm, nghiên cứu sản phẩm/dịch vụ mới, thực hiện các gói dự án dịch vụ.

##### **3. Giải pháp đầu tư và vốn**

- Đầu tư cơ sở vật chất, máy móc, thiết bị phát huy tốt vai trò nghiên cứu phát triển sản phẩm, dịch vụ mới của PVChem - Tech;
- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị máy móc, xây dựng nhà máy sản xuất phù hợp với hoạt động của PVChem - Tech nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng quy mô;
- Kiểm soát nguồn vốn tối ưu nhất, quản trị dòng tiền hiệu quả đảm bảo nguồn vốn kịp thời phục vụ hoạt động SXKD, đầu tư của đơn vị;
- Xây dựng kế hoạch tăng Vốn điều lệ để triển khai dự án giai đoạn 2021-2025.

##### **4. Giải pháp về tổ chức quản lý và phát triển nguồn lực**

- Xây dựng và triển khai các Quy chế, quy định phù hợp và có những chế độ chính

sách đãi ngộ để khuyến khích, thu hút nguồn lao động chất lượng cao, động viên người lao động yên tâm gắn bó lâu dài với Công ty;

- Tập trung cho công tác phát triển nguồn nhân lực. Thực hiện tốt công tác tuyển dụng phù hợp với từng giai đoạn và yêu cầu hoạt động SXKD, ưu tiên tuyển dụng lao động có trình độ, năng lực chuyên môn, kinh nghiệm phù hợp với vị trí tuyển dụng. Bố trí, sắp xếp, luân chuyển, điều động nhân lực một cách khoa học, hợp lý phù hợp với từng giai đoạn phát triển.

### **5. Giải pháp về môi trường – quản lý chất lượng**

- Thực hiện các Quy định của Nhà nước về quản lý chất thải, quản lý hóa chất và bảo vệ môi trường;

- Thực hiện tốt Hệ thống quản lý ISO 9001 - ISO 14001 - ISO 45001;

- Nghiên cứu thay thế các chất độc hại, ô nhiễm môi trường đang sử dụng/cung cấp bằng các chất mới ít độc hại, thân thiện với môi trường đảm bảo chất lượng và hiệu quả kinh tế. Ưu tiên áp dụng các giải pháp công nghệ xanh và thân thiện môi trường;

- Chuẩn bị chu đáo và toàn diện cho tất cả các trường hợp ứng cứu khẩn cấp đối với con người và trang thiết bị trên mọi địa bàn hoạt động.

**PHỤ LỤC 02**  
**CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH 5 NĂM GIAI ĐOẠN 2021-2025 CỦA**  
**CÔNG TY TNHH PVCHEM - TECH (PVCHEM - TECH)**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 351/NQ-PVChem ngày 12 tháng 4 năm 2022 của HDQT PVChem)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021- 2025	Tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021- 2025 (%)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Sản lượng sản xuất</b>	<b>Tấn</b>	<b>330.000-450.250</b>		
<b>II</b>	<b>Các chỉ tiêu tài chính</b>				
1	Vốn chủ sở hữu cuối kỳ	Tỷ đồng	863,5	151	
	Vốn điều lệ cuối kỳ	Tỷ đồng	830		(*)
	Tỷ lệ tham gia của PVChem	%	100		
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.610-7.015	153	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	163-204	114	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	130-163	106	
5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	98-123	157	
6	Lợi nhuận trích nộp về Công ty Mẹ	% năm			Lợi nhuận trích nộp về Công Mẹ cụ thể PVChem sẽ phê duyệt theo từng năm.
7	Tỷ suất LN trước thuế/Vốn điều lệ	% năm	12,6		
<b>III</b>	<b>Chỉ tiêu đầu tư</b>		<b>2.800-2.914</b>	<b>1836</b>	
1	Nhu cầu đầu tư	Tỷ đồng			
	- Đầu tư XDCB và MSTTB	Tỷ đồng	2.800-2.914	1836	
	- Đầu tư TC góp vốn	Tỷ đồng			
2	Nguồn vốn	Tỷ đồng	2.800-2.914		
	- Vốn Tổng công ty cấp				
	- Vốn CSH của đơn vị	Tỷ đồng	700 - 785		
	- Vốn vay + khác	Tỷ đồng	2.000 - 2.129		
<b>IV</b>	<b>Các chỉ tiêu khác</b>				
1	Lao động và thu nhập				
	- Số lao động cuối kỳ	Người	76-92		
	- Số lao động bình quân	Người	65-69		
	- Thu nhập bình quân	Trđ/ng th	26-35,3		
	- Năng suất lao động	Trđ/ng th	1.438-1.694		
2	Thực hiện đào tạo	Lượt người	410-485		
3	Kinh phí thực hiện đào tạo	Tỷ đồng	2,24-2,50		

Ghi chú:

- (\*) Tiền độ tăng vốn điều lệ như sau: Năm 2022 tăng vốn điều lệ lên 120 tỷ đồng, năm 2023 tăng VDL lên 270 tỷ đồng, năm 2024 tăng VDL lên 640 tỷ đồng, năm 2025 tăng VDL lên 830 tỷ đồng. Người đại diện phần vốn của PVChem tại PVChem - Tech phải xây dựng phương án tăng vốn điều lệ cụ thể trình PVChem và các cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định.

## PHỤ LỤC 02

## Kế hoạch đầu tư giai đoạn 2021- 2025 CỦA CÔNG TY TNHH PVChem-Tech

(Đính kèm theo công văn số 351/PVChem - NDDPV ngày 10 tháng 4 năm 2022)

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Tên dự án	Kế hoạch 5 năm 2021- 2025																							
		Năm 2021				Năm 2022				Năm 2023				Năm 2024				Năm 2025							
		Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó						
			Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị	Vốn vay+ khác		Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị	Vốn vay+ khác		Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị	Vốn vay+ khác		Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị	Vốn vay+ khác		Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị	Vốn vay+ khác				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23			
	Tổng cộng (I+II)	4,1		4,1		11,3		11,3		821,6		202,9	618,7	1453,9		374,6	1079,3	623,3		194,3	429,0	2914,2	785,2	2129,0	
I	Các dự án đầu tư xây dựng	4,1		4,1		11,3		11,3		817,6		198,9	618,7	1449,9		370,6	1079,3	619,3		190,3	429,0	2902,2	773,2	2129,0	
A	Dự án nhóm A																								
B	Dự án nhóm B	2,7		2,7		6,5		6,5		817,6		198,9	618,7	1449,9		370,6	1079,3	619,3		190,3	429,0	2896,0	767,0	2129,0	
1	Dự án nhà máy sản xuất hóa chất cơ bản tại Miền Nam	1,0		1,0		1,5		1,5		361,6		70,9	290,7	539,9		103,6	436,3						904,0	177,0	727,0
2	Dự án nhà máy sản xuất sản phẩm hóa chất/hóa dầu	0,0		0,0		0,5		0,5		92,0		28,0	64,0	91,5		27,5	64,0						184,0	56,0	128,0
3	Dự án Khu liên hợp sản xuất xút clo và các sản phẩm phụ tại Việt Nam	0,2		0,2		0,5		0,5							420,0		126,0	294,0	419,3		125,3	294,0	840,0	252,0	588,0
4	Dự án Cụm hoá chất tại Miền Nam	0,0		0,0		0,5		0,5							49,5		14,5	35,0	50,0		15,0	35,0	100,0	30,0	70,0
5	Nhà máy sản xuất hóa chất cơ bản/hóa chất công nghiệp	0,0		0,0		0,5		0,5							149,5		49,5	100,0	150,0		50,0	100,0	300,0	100,0	200,0
6	Dự án đầu tư sản xuất dung môi Ethyl acetate và Butyl Acetate	0,0		0,0		0,5		0,5		200,0		50,0	150,0	199,5		49,5	150,0						400,0	100,0	300,0
7	Dự án nhà máy sản xuất PET chip tái chế từ chai nhựa PET phế liệu	0,5		0,5		1,5		1,5															2,0		2,0
8	Dự án sản xuất PP compound từ bột PP	1,0		1,0		1,0		1,0		164,0		50,0	114,0										166,0	50,0	114,0
C	Dự án nhóm C	1,4		1,4		4,8		4,8	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	0,0	6,2		6,2

TT	Tên dự án	Kế hoạch 5 năm 2021- 2025																									
		Năm 2021				Năm 2022				Năm 2023				Năm 2024				Năm 2025				Tổng KH 2021-2025					
		Trong đó				Trong đó				Trong đó				Trong đó				Trong đó				Trong đó					
		Tổng số	Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị	Vốn vay+ khác	Tổng số	Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị	Vốn vay+ khác	Tổng số	Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị	Vốn vay+ khác	Tổng số	Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị	Vốn vay+ khác	Tổng số	Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị	Vốn vay+ khác	Tổng số	Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị	Vốn vay+ khác		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	19	20	21	22		
1	Dự án đầu tư sản xuất sản phẩm hóa chất/hóa dầu từ nguồn condensate trong nước	0,2		0,2		0,5		0,5																0,7		0,7	
2	Dự án đầu tư Xây dựng nhà xưởng sửa chữa và già công cơ khí của PVChem tại Nghi Sơn	1,2		1,2		4,3		4,3																5,5		5,5	
II	Mua sắm trang thiết bị									4		4		4		4		4		4		4		12		12	

\* CDP

Số: 352/NQ-PVChem

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2022

## NGHỊ QUYẾT

V/v: **Chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm 2021-2025**  
của Công ty TNHH Dung dịch khoan và Dịch vụ Dầu khí

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY HÓA CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ – CTCP

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP (PVChem);

Căn cứ Nghị quyết số 958/NQ-DKVN ngày 01/3/2022 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) 5 năm 2021-2025 và Chiến lược phát triển đến 2035 của PVChem;

Căn cứ Quyết định số 760/QĐ-PVChem ngày 21/5/2020 của Hội đồng quản trị PVChem về việc Ban hành Quy chế "Xây dựng kế hoạch - Giao kế hoạch - Kiểm soát thực hiện kế hoạch và Đánh giá hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch SXKD của PVChem";

Căn cứ Nghị quyết số 350/NQ-PVChem ngày 12/4/2022 của Hội đồng quản trị PVChem về việc giao Kế hoạch SXKD 5 năm 2021-2025 cho PVChem;

Xét đề nghị của Tổng giám đốc PVChem tại Tờ trình số 13/TTr-PCT ngày 25/3/2022 về việc chấp thuận Kế hoạch SXKD 5 năm 2021-2025 của PVChem, các đơn vị thành viên và các Chi nhánh; Căn cứ Phiếu tổng hợp ý kiến HDQT PVChem số 13/TK-HDQT ngày 4/4/2022.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Chấp thuận Kế hoạch hoạt động SXKD 5 năm 2021-2025 của Công ty TNHH Dung dịch khoan và Dịch vụ Dầu khí (DMC) với những nội dung chính như tại Phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Tổng giám đốc có trách nhiệm chỉ đạo các Ban/Văn phòng liên quan của Công ty Mẹ - PVChem và Người đại diện phần vốn của PVChem tại DMC tổ chức triển khai thực hiện các công việc tiếp theo, theo nội dung được chấp thuận tại Điều 1, tuân thủ các quy định hiện hành và Điều lệ DMC.

**Điều 3.** Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các Ban/Văn phòng liên quan thuộc Công ty Mẹ – PVChem và Người đại diện phần vốn của PVChem tại DMC chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Noi nhận:

- Như Điều 3;
- HDQT, UBKT (e-copy);
- Ban TGĐ (e-copy);
- Lưu: VT, KHĐT, TK.PVChem.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Trưởng Đại Nghĩa

**PHỤ LỤC 1**  
**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SXKD 5 NĂM 2021-2025 CỦA**  
**CÔNG TY TNHH DUNG DỊCH KHOAN VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ**  
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 352/NQ-PVChem ngày 12 tháng 4 năm 2022  
của Hội đồng quản trị PVChem)*

## I. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

- Phát triển trên cơ sở phát huy thế mạnh là đơn vị thành viên của PVChem.
- Phát triển Công ty DMC trở thành nhà cung cấp hàng đầu về dịch vụ dung dịch khoan, hóa chất khai thác và các sản phẩm phục vụ cho công nghiệp dầu khí và các ngành khác tại Việt Nam.
  - Giá trị cốt lõi: Chuyên nghiệp – Năng động - Hiệu quả - Phát triển bền vững.
  - Chú trọng nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ dung dịch khoan, hóa chất khai thác và các sản phẩm chuyên nghiệp, đáp ứng tốt yêu cầu của khách hàng. Phát triển thêm một số lĩnh vực dịch vụ mới như: Dịch vụ phụ trợ cho các nhà máy hóa dầu, dịch vụ logistics, dịch vụ cung ứng lao động. Đầu tư phát triển mở rộng một số dịch vụ dầu khí khai dầu như bơm trám xi măng, tăng thu hồi dầu,....
- Phát triển trên nguyên tắc bền vững, đảm bảo môi trường làm việc gắn kết, chuyên nghiệp, năng động, sáng tạo, mang lại lợi ích xã hội.

## II. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

### 1. Mục tiêu tổng quát

- Xây dựng và phát triển DMC thành: (i) Nhà cung cấp chuyên nghiệp dịch vụ dịch vụ dung dịch khoan, hóa chất khai thác, và sản xuất các sản phẩm hóa chất có uy tín trong nước; (ii) Đơn vị độc lập, có tư cách pháp nhân đầy đủ để tham gia đấu thầu trong các lĩnh vực cốt lõi của PVChem, đặc biệt là trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ dung dịch khoan, hóa chất khai thác và dịch vụ dầu khí khai dầu và sản xuất hóa phẩm dầu khí, đảm bảo Công ty có đầy đủ khả năng cung cấp trọn gói dịch vụ dầu khí khai dầu cho các nhà thầu đang hoạt động tại Việt Nam, tiến tới vươn ra khu vực và quốc tế; Phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân giai đoạn 2021-2025 từ 24 - 30%.

### 2. Mục tiêu cụ thể cho từng lĩnh vực

#### 2.1. Về lĩnh vực dịch vụ dung dịch khoan và hóa chất khai thác:

- Phối hợp cùng M-I Vietnam duy trì và phát triển tối thiểu 70% thị phần dịch vụ dung dịch khoan trong nước.
- Phối hợp cùng PVChem - CS duy trì và phát triển tối thiểu 70% thị phần dịch vụ hóa chất khai thác.

#### 2.2. Về nghiên cứu phát triển:

- Hoàn thiện hệ thống dịch khoan gốc nước của PVChem, phối hợp cùng với PVChem-Tech nghiên cứu thiết lập hệ thống dịch khoan gốc dầu tổng hợp.

- Nghiên cứu hoàn thiện các sản phẩm hóa chất khai thác.
- Chủ động tìm kiếm các cơ hội cung cấp dịch vụ, mở rộng thị phần, mở rộng lĩnh vực kinh doanh;

- Xây dựng và triển khai chiến lược quảng bá thương hiệu, nâng cao thương hiệu, giới thiệu sản phẩm, dịch vụ của DMC đối với các Công ty Dầu khí trong nước và nước ngoài;

- Phân đấu cung cấp dịch vụ dung dịch khoan và hóa chất khai thác ở nước ngoài;
- Phát triển các dịch vụ giếng khoan thích hợp, phối hợp cùng Schlumberger mở rộng một số dịch vụ khai dầu như bơm trám xi-măng, nứt via thủy lực, xử lý acid nâng cao....

### 2.3. Về đầu tư:

- Đầu tư chuyển đổi công năng và khai thác có hiệu quả Căn cứ cung ứng dịch vụ tại Cảng Vietsovpetro; Đầu tư bổ sung trang thiết bị cho phòng thí nghiệm để đáp ứng yêu cầu mở rộng, phát triển dịch vụ dầu khí khai dầu khác;

- Đầu tư hệ thống thiết bị pha trộn di động (Mobile Mud Plant) đáp ứng nhu cầu dịch vụ dung dịch khoan cho các giếng nước sâu xa bờ khi khoan ở các địa phương có vị trí địa lý cách xa Vũng Tàu (Vịnh Bắc bộ/Đà Nẵng/Phú Quốc...); Đầu tư một phần cho việc mua sắm thiết bị thí nghiệm và thiết bị cho dịch vụ bơm trám xi măng, tăng thu hồi dầu trong quá trình hợp tác với các đối tác như Schlumberger để mở rộng lĩnh vực dịch vụ.

- Quy hoạch tổng thể Nhà máy Hóa phẩm Dầu khí Cái Mép; Nghiên cứu đầu tư một số dây chuyền sản xuất hóa chất đặc thù tại Nhà máy để nâng cao hiệu quả hoạt động của Nhà máy.

## III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

### 1. Định hướng triển khai

- Duy trì và phát triển cung cấp dịch vụ dung dịch khoan, cho các nhà thầu dầu khí tại Việt Nam; Mở rộng dịch vụ/giải pháp cho giếng khoan bao gồm: Bơm trám xi măng, phụ gia Cement chống xâm nhập khí, EOR solutions, Water shut-off solutions.

- Lấy uy tín và chất lượng dịch vụ là cốt lõi; sự hài lòng của khách hàng là thước đo của phát triển; Lấy con người là trọng tâm, xây dựng, phát triển nguồn nhân lực năng động chuyên nghiệp theo tiêu chuẩn Quốc tế;

- Xây dựng thương hiệu DMC, PVChem thông qua chất lượng dịch vụ, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, đáp ứng nhu cầu đặc thù của từng khách hàng;

- Khai thác tối đa cơ sở vật chất, nguồn lực và lợi thế kinh doanh của đơn vị để nâng cao năng lực dịch vụ, tập trung phát triển các loại hình dịch vụ thế mạnh cốt lõi trong lĩnh vực khoan khai thác.

- Sử dụng các công nghệ mới trong hoạt động dịch vụ.

1001  
ÔNG  
A CHÂU  
DẦU  
TẬP  
GIÁM

## 2. Một số chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch hoạt động SXKD 5 năm 2021 - 2025

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021- 2025	Tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021- 2025 (%)	Ghi chú
I	<b>CHỈ TIÊU SẢN LƯỢNG</b>	Tấn	70.000-75.150		
II	<b>CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH</b>				
1	Vốn chủ sở hữu cuối kỳ	Tỷ đồng	223	29	
	<i>Vốn điều lệ cuối kỳ</i>	Tỷ đồng	200		
	<i>Tỷ lệ tham gia của PVChem</i>	%	100		
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.557 – 1.947	31	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	105 - 131	174	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	84 - 105	165	
5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	31 - 39	35	
5	Lợi nhuận trích nộp Công ty Mẹ	Tỷ đồng			<i>Lợi nhuận trích nộp về Công ty Mẹ PVChem sẽ phê duyệt theo từng năm.</i>
6	Tỷ suất LN trước thuế/Vốn điều lệ	% năm	16,2	111	
III	<b>NHU CẦU VỐN ĐẦU TƯ</b>	Tỷ đồng	90 - 103	121	

Ghi chú: - Chi tiết các chỉ tiêu kế hoạch 5 năm 2021 - 2025 như phụ lục số 2,3 đính kèm.

## IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD 5 NĂM 2021-2025

### 1. Giải pháp về tổ chức SXKD và dịch vụ

- Thực hiện chuyển đổi Công ty TNHH DMC sang Công ty Cổ phần khi điều kiện thuận lợi.
  - Chủ động nắm bắt, cập nhật thông tin thị trường về cung cầu, biến động giá của dầu thô, sản phẩm dầu khí, xây dựng phương án, kịch bản điều hành cụ thể.
  - Đẩy mạnh công tác phát triển SXKD nâng cao doanh thu và lợi nhuận, tăng cường mở rộng các loại hình dịch vụ mới trong và ngoài ngành; Xây dựng phương án phát triển mở rộng hoạt động SXKD sau dịch Covid-19 kết thúc;
  - Nâng cấp, cải tiến công nghệ sản xuất, nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm và giảm giá thành để tăng tính cạnh tranh;
  - Tổ chức, quản lý, điều hành và kiểm soát tốt việc sản xuất các sản phẩm truyền thống. Đồng thời, sản xuất thương mại các sản phẩm mới trên dây chuyền sẵn có và điều hành hoạt động sản xuất có hiệu quả;

- Thường xuyên rà soát, cập nhật hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật phù hợp với tình hình thực tế sản xuất;

- Bám sát chương trình khoan của PVEP và PVD ở nước ngoài. Chủ động khảo sát, xây dựng kế hoạch triển khai để có được thị trường dung dịch khoan ở nước ngoài.

- Tiếp tục ứng dụng rộng rãi hệ dung dịch của PVChem, các sản phẩm hóa chất khai thác...cho các hợp đồng cung cấp dịch vụ dung dịch khoan và hóa chất khai thác...cho các nhà thầu trong nước và hướng tới cung cấp ra nước ngoài;

### **2. Giải pháp kỹ thuật, khoa học công nghệ:**

- Nghiên cứu hệ dung dịch khoan và các hóa chất chuyên biệt, đặc thù; xây dựng giáo trình dung dịch khoan, các phần mềm phục vụ tính toán và quản lý dung dịch khoan.

- Làm chủ công nghệ, thiết bị, hóa chất liên quan đến lĩnh vực dung dịch khoan và hóa chất khai thác.

- Tập trung nghiên cứu, phát triển hóa chất thay thế, xây dựng các hệ dung dịch khoan riêng để cung cấp cho các nhà thầu dầu khí trong và ngoài nước.

- Triển khai cung cấp dịch vụ đơn lẻ khác: dịch vụ thí nghiệm, cho thuê thiết bị và nhân công...

- Hợp tác với các cá nhân, tổ chức trong nước và nước ngoài để nghiên cứu và áp dụng công nghệ tiên tiến vào các lĩnh vực của DMC.

### **3. Giải pháp đầu tư và vốn**

- Đầu tư mở rộng phòng thí nghiệm, đồng thời duy trì việc thuê kho bãi để đáp ứng yêu cầu của hoạt động cung cấp dịch vụ dung dịch khoan;

- Hoàn thiện nghiên cứu các hệ dung dịch khoan gốc dầu, gốc tổng hợp; triển khai ứng dụng rộng rãi cho các giếng khoan ở điều kiện nhiệt độ cao, áp suất cao (HTHP) và nước sâu xa bờ, hoàn thiện sản phẩm hóa chất khai thác;

- Xây dựng phương án vay vốn phù hợp với tính chất công việc cung cấp dịch vụ và kinh doanh của Công ty trong từng giai đoạn khác nhau, đảm bảo đem lại lợi nhuận cho Công ty.

- Ban hành các quy chế quản lý nội bộ và hệ thống kế toán hoàn chỉnh để kiểm soát chi phí, hiệu quả kinh doanh của từng dịch vụ, từng hợp đồng, từng giếng khoan, từng loại hóa chất.

- Tập trung tối đa để thu hồi công nợ, giảm thời gian quay vòng vốn nhằm nâng cao công suất sử dụng vốn đem lại hiệu quả cho công ty.

### **4. Giải pháp về tổ chức quản lý và phát triển nguồn lực**

- Xây dựng và triển khai các Qui chế, qui định phù hợp và có những chế độ chính sách đãi ngộ để khuyến khích, động viên người lao động yên tâm gắn bó lâu dài với Công ty;

- Tập trung cho công tác phát triển nguồn nhân lực; Thực hiện tốt công tác tuyển

dụng phù hợp với từng giai đoạn và yêu cầu hoạt động SXKD. Bố trí, sắp xếp, luân chuyển, điều động nhân lực một cách khoa học, hợp lý phù hợp với từng giai đoạn phát triển.

### **5. Giải pháp về môi trường – quản lý chất lượng**

- Thực hiện công tác khắc phục đối với từng khuyết điểm, tồn tại để áp dụng tốt Hệ thống quản lý chất lượng; Duy trì việc áp dụng và thực hiện có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng tích hợp ISO, Hệ thống quản lý chất lượng API. Đặc biệt cập nhật các tiêu chuẩn mới để cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn Quốc tế và yêu cầu tiêu chuẩn Việt Nam.

- Thực hiện tốt các quy trình/hướng dẫn HSEQ cho các hoạt động SXKD và cung cấp dịch vụ phù hợp với đặc thù của DMC.

- Thường xuyên đánh giá nội bộ để khắc phục các khuyết điểm trong quá trình thực hiện. Ngăn ngừa và phòng tránh các rủi ro liên quan đến hoạt động bằng cách triển khai hiệu quả Hệ thống quản lý An toàn, Sức khỏe và Môi trường.

- Chuẩn bị chu đáo và toàn diện cho tất cả các trường hợp ứng cứu khẩn cấp cho con người và trang thiết bị trên mọi địa bàn hoạt động.

## PHỤ LỤC 02

### CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH 5 NĂM GIAI ĐOẠN 2021-2025 CỦA CÔNG TY TNHH DUNG DỊCH KHOAN VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ (DMC)

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 352/NQ-PVChem ngày 12 tháng 4 năm 2022 của HĐQT PVChem)*

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021- 2025	Tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021- 2025 (%)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Sản lượng sản xuất</b>	Tấn	70.000-75.150	14	
<b>II</b>	<b>Các chỉ tiêu tài chính</b>				
1	Vốn chủ sở hữu cuối kỳ	Tỷ đồng	223	29	
	<i>Vốn điều lệ cuối kỳ</i>	Tỷ đồng	200		(*)
	<i>Tỷ lệ tham gia của PVChem</i>	%	100		
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.557-1.947	31	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	105 - 131	174	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	84 - 105	165	
5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	31-39	35	
6	Lợi nhuận trích nộp về Công ty Mẹ	% năm			Lợi nhuận trích nộp về Công ty Mẹ cụ thể PVChem sẽ phê duyệt theo từng năm.
7	Tỷ suất LN trước thuế/Vốn điều lệ	% năm	16,2	111	
<b>III</b>	<b>Chỉ tiêu đầu tư</b>		90 -103	121	
1	<b>Nhu cầu đầu tư</b>	Tỷ đồng			
	- Đầu tư XDCB và MSTTB	Tỷ đồng	90 -103		
	- Đầu tư TC góp vốn	Tỷ đồng			
2	<b>Nguồn vốn</b>	Tỷ đồng	90 - 103	121	
	- Vốn Tổng công ty cấp				
	- Vốn CSH của đơn vị	Tỷ đồng	55 - 61		
	- Vốn vay + khác	Tỷ đồng	35 - 42		
<b>IV</b>	<b>Các chỉ tiêu khác</b>				
1	<b>Lao động và thu nhập</b>				
	- Số lao động cuối kỳ	Người	89-101		
	- Số lao động bình quân	Người	89-95		
	- Thu nhập bình quân	Trđ/ng th	23,3-31,5		
	- Năng suất lao động	Trđ/ng th	292-342		
2	<b>Thực hiện đào tạo</b>	Lượt người	534-650		
3	<b>Kinh phí thực hiện đào tạo</b>	Tỷ đồng	2,7-3,0		

*Ghi chú:*

- (\*) *Tiền độ tăng vốn điều lệ như sau: Năm 2022 tăng vốn điều lệ lên 120 tỷ đồng, năm 2023 tăng VĐL lên 200 tỷ đồng.*
- Người đại diện phần vốn của PVChem tại DMC xây dựng phương án tăng vốn điều lệ cụ thể trình PVChem và các cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định.*

PHỤ LỤC 03

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2021- 2025 CỦA CÔNG TY TNHH DUNG DỊCH KHOAN VÀ DỊCH VỤ ĐẦU KHÍ (DMC)

(Đính kèm theo Nghị Quyết số: 352/NQ-PVChem ngày 12 tháng 4 năm 2022 của HĐQT PVChem)

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Tên dự án	Năm 2021			Năm 2022			Năm 2023			Năm 2024			Năm 2025			Tổng Kế hoạch 2021-2025								
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó							
			Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị		Vốn vay/vốn khác	Vốn Tổng công ty cấp		Vốn Chủ sở hữu của đơn vị	Vốn vay/vốn khác		Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị	Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị										
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
	Tổng cộng (I+II)	3,6		3,6		16,2		16,2		68,0		26,0	42,0	8,0		8,0	0,0	8,0		8,0		103,3		61,3	42,0
I	Các dự án đầu tư xây dựng					10,5		10,5		60,0		18,0	42,0			0,0	0,0	0,0		0,0		70,0	0,0	28,0	42,0
A	Dự án nhóm A																								
B	Dự án nhóm B																								
C	Dự án nhóm C					10,5		10,5		60,0		18,0	42,0			0,0	0,0	0,0		0,0	0,0	70,0		28,0	42,0
1	Dự án sản xuất khí HF/xúc tác					0,5		0,5		60,0		18,0	42,0									60,0		18,0	42,0
2	Dự án cải tạo dây chuyền sản xuất Xi măng để công tác với SCG (cải tạo trạm cán, cân bằng định lượng, văn phòng, silo)					10,0		10,0													10,0		10,0		
II	Mua sắm tài sản	3,6		3,6		5,7		5,7		8,0		8,0		8,0		8,0		8,0		8,0		33,3		33,3	
1	Hệ thống thiết bị cung cấp dịch vụ thí nghiệm dầu khí; Mua xe nâng, xe tải, xe ô tô các loại (phục vụ hoạt động sản xuất Nhà máy Cái Mép); Bù lùn kho Ben nhà máy Cái Mép, Sửa chữa, bảo dưỡng Nhà máy Cái Mép, Khắc phục hệ thống PCCC, chống trộm... phục vụ hoạt động NM Cái Mép	3,6		3,6		5,7		5,7		4,0		4,0		4,0		4,0		4,0		4,0		21,3		21,3	

2m

TT	Tên dự án	Năm 2021				Năm 2022				Năm 2023				Năm 2024				Năm 2025				Tổng Kế hoạch 2021-2025				
		Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			
			Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị	Vốn vay/vốn khác		Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị	Vốn vay/vốn khác		Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị	Vốn vay/vốn khác		Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị	Vốn vay/vốn khác		Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị	Vốn vay/vốn khác		Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị	Vốn vay/vốn khác	
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	
2	Mua sắm trang thiết bị dụng dịch khoan									4,0		4,0		4,0		4,0		4,0		4,0		4,0		12,0		12,0
III	Đầu tư tài chính																									

KẾ HOẠCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ GIAI ĐOẠN 2021- 2025 CỦA CÔNG TY TNHH DUNG DỊCH KHOAN VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ (DMC)

Kế hoạch tăng Vốn điều lệ đơn vị					30	30			80	80														110	110	
-------------------------------------	--	--	--	--	----	----	--	--	----	----	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	-----	-----	--

DN

ATC.P \* 10\*

Số: 353/NQ-PVChem

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

V/v: Chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm 2021-2025  
của Công ty Cổ phần Hóa phẩm Dầu khí DMC – Miền Nam

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**TỔNG CÔNG TY HOÁ CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ – CTCP**

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Hoá chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP (PVChem);

Căn cứ Nghị quyết số 958/NQ-DKVN ngày 01/3/2022 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) 5 năm 2021-2025 và Chiến lược phát triển đến 2035 của PVChem;

Căn cứ Quyết định số 760/QĐ-PVChem ngày 21/5/2020 của Hội đồng quản trị PVChem về việc Ban hành Quy chế "Xây dựng kế hoạch - Giao kế hoạch - Kiểm soát thực hiện kế hoạch và Đánh giá hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch SXKD của PVChem";

Căn cứ Nghị quyết số 350/NQ-PVChem ngày 12/4/2022 của Hội đồng quản trị PVChem về việc giao Kế hoạch SXKD 5 năm 2021-2025 cho PVChem;

Xét đề nghị của Tổng giám đốc PVChem tại Tờ trình số 13/TTr-PCT ngày 25/3/2022 về việc chấp thuận Kế hoạch SXKD 5 năm 2021-2025 của PVChem, các đơn vị thành viên và các Chi nhánh; Căn cứ Phiếu tổng hợp ý kiến HĐQT PVChem số 13/TK-HĐQT ngày 4/4/2022.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Chấp thuận Kế hoạch hoạt động SXKD 5 năm 2021-2025 của Công ty Cổ phần Hóa phẩm Dầu khí DMC - Miền Nam (DMC-Miền Nam) với những nội dung chính như tại **Phụ lục** đính kèm.

**Điều 2.** Tổng giám đốc có trách nhiệm chỉ đạo các Ban/Văn phòng liên quan của Công ty Mẹ - PVChem và Người đại diện phần vốn của PVChem tại DMC – Miền Nam tổ chức triển khai thực hiện các công việc tiếp theo, theo nội dung được chấp thuận tại **Điều 1**, tuân thủ các quy định hiện hành và Điều lệ DMC – Miền Nam .

**Điều 3.** Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các Ban/Văn phòng liên quan thuộc Công ty Mẹ – PVChem và Người đại diện phần vốn của PVChem tại DMC – Miền Nam chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- HĐQT, UBKT (e-copy);
- Ban TGĐ (e-copy);
- Lưu: VT, KHĐT, TK.PVChem.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



Trương Đại Nghĩa

**PHỤ LỤC 1**  
**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SXKD 5 NĂM 2021-2025 CỦA**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA PHẨM DẦU KHÍ DMC MIỀN NAM**  
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 353/NQ-PVChem ngày 12 tháng 4 năm 2022  
của Hội đồng quản trị PVChem)*

### **I. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN**

- Phát triển trên cơ sở phát huy thế mạnh là đơn vị thành viên của PVChem.
- Phát triển Công ty DMC Miền Nam trở thành công ty hàng dầu trong lĩnh vực cung cấp hoá phẩm phục vụ ngành dầu khí và một số ngành công nghiệp khác.
- Giá trị cốt lõi: Chuyên nghiệp - Hiệu quả - Phát triển bền vững.
- Chú trọng nâng cao chất lượng cung cấp hoá phẩm và dịch vụ chuyên nghiệp, đáp ứng tốt yêu cầu của khách hàng. Phát triển sản xuất kinh doanh bền vững, đầu tư có chọn lọc và hiệu quả đảm bảo hài hòa lợi ích cổ đông và khách hàng góp phần thiết thực vào chiến lược phát triển chung của Tổng công ty.
- Phát triển trên nguyên tắc bền vững, đảm bảo môi trường làm việc gắn kết, chuyên nghiệp, sáng tạo, mang lại lợi ích xã hội.

### **II. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN**

#### **1. Mục tiêu tổng quát**

Xây dựng và phát triển Công ty DMC- Miền Nam thành nhà cung cấp chuyên nghiệp các hoá phẩm phục vụ ngành dầu khí; Mở rộng, chiếm lĩnh thị trường trong nước và quốc tế. Phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân giai đoạn 2021-2025 từ 10-13% .

#### **2. Mục tiêu cụ thể cho từng lĩnh vực**

##### **2.1. Lĩnh vực kinh doanh:**

- Tăng thị phần cung cấp các sản phẩm/dịch vụ truyền thống cho các công ty dầu khí trong nước. Phối hợp cùng với các nhà thầu quốc tế chào hàng và xuất khẩu các sản phẩm thế mạnh của DMC-Miền Nam ra khu vực Đông Nam Á;
- Phát triển các sản phẩm/dịch vụ mới cho thị trường trong và ngoài ngành dầu khí;

##### **2.2. Lĩnh vực dịch vụ:**

- Phát triển và mở rộng dịch vụ Logistic tại khu vực các tỉnh phía Nam cho các đơn vị trong ngành dầu khí;
- Phấn đấu tham gia các chuỗi liên kết cung ứng hàng hoá cho ngành dầu khí và các ngành công nghiệp, dịch vụ khách trong khu vực.

### **III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**

#### **1. Định hướng triển khai**

- Duy trì và phát triển cung cấp các sản phẩm/dịch vụ cho các Công ty Dầu khí trong

nước. Tập trung nguồn lực tìm kiếm cơ hội cung cấp vật tư, thiết bị cho dự án lọc hoá dầu Long Sơn và các dự án của Tập đoàn tại khu vực phía Nam.

- Lấy uy tín và chất lượng cung cấp các sản phẩm/dịch vụ là cốt lõi; sự hài lòng của khách hàng là thước đo của phát triển; Lấy con người là trọng tâm, xây dựng, phát triển nguồn nhân lực năng động chuyên nghiệp theo tiêu chuẩn Quốc tế;
- Xây dựng thương hiệu DMC-Miền Nam thông qua chất lượng dịch vụ, sản phẩm cung cấp, đáp ứng nhu cầu đặc thù của từng khách hàng;
- Khai thác tối đa cơ sở vật chất, nguồn lực và lợi thế kinh doanh/dịch vụ của đơn vị để nâng cao năng lực kinh doanh/ dịch vụ, tập trung phát triển kinh doanh các sản phẩm thế mạnh cốt lõi.

## **2. Một số chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch hoạt động SXKD 5 năm 2021 - 2025**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021- 2025	Tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021- 2025 (%)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH</b>				
1	Vốn chủ sở hữu cuối kỳ	Tỷ đồng	271	133	
	<i>Vốn điều lệ cuối kỳ</i>	Tỷ đồng	250		
	<i>Tỷ lệ tham gia của PVChem</i>	%	51		
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.550 – 1.936	13,0	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	47 - 59	27	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	38 - 47	27	
5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	16 - 20	25	
5	Lợi nhuận trích nộp Công ty Mẹ	Tỷ đồng			Tỷ lệ chia cổ tức cụ thể PVChem sẽ phê duyệt theo từng năm
6	Tỷ suất LN trước thuế/Vốn điều lệ	% năm	11,2		
<b>II</b>	<b>NHU CẦU VỐN ĐẦU TƯ</b>	Tỷ đồng	270 - 330	4.967	

Ghi chú: Chi tiết các chỉ tiêu kế hoạch 5 năm 2021 - 2025 như phụ lục số 2,3 đính kèm.

## **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD 5 NĂM 2021-2025**

### **1) Giải pháp về tổ chức sản xuất kinh doanh**

- Chủ động nắm bắt, cập nhật thông tin thị trường về cung cầu, biến động giá của dầu thô, sản phẩm dầu khí, xây dựng phương án, kịch bản điều hành cụ thể;
- Đẩy mạnh công tác phát triển SXKD nâng cao doanh thu và lợi nhuận, tăng cường mở rộng các loại hình dịch vụ mới trong và ngoài ngành; Xây dựng phương án phát triển mở rộng hoạt động SXKD sau dịch Covid-19 kết thúc;

- Cơ cấu lại các sản phẩm kinh doanh chính. Nghiên cứu, đánh giá thị trường để xây dựng và triển khai các giải pháp SXKD phù hợp;

- Bám sát kế hoạch khoan của các nhà thầu để xây dựng phương án kinh doanh, cung cấp hàng hoá kịp thời.

### **2) Giải pháp đầu tư và vốn**

- Xây dựng kế hoạch tăng Vốn Điều lệ để triển khai dự án đầu tư xây dựng khu cao ốc Văn phòng tại 99 Lê Lợi – Vũng Tàu;

- Kiểm soát nguồn vốn tối ưu nhất, quản trị dòng tiền hiệu quả đảm bảo nguồn vốn kịp thời phục vụ hoạt động SXKD, đầu tư của đơn vị.

- Ban hành các quy chế quản lý nội bộ và hệ thống kế toán hoàn chỉnh để kiểm soát chi phí, hiệu quả của lĩnh vực kinh doanh và dịch vụ ;

- Tập trung tối đa để thu hồi công nợ, giảm thời gian quay vòng vốn nhằm nâng cao công suất sử dụng vốn đem lại hiệu quả cho công ty.

### **3) Giải pháp về tổ chức quản lý và phát triển nguồn lực**

- Xây dựng và triển khai các Qui chế, qui định phù hợp và có những chế độ chính sách đãi ngộ để khuyến khích, động viên người lao động yên tâm gắn bó lâu dài với Công ty;

- Tập trung cho công tác phát triển nguồn nhân lực; Thực hiện tốt công tác tuyển dụng phù hợp với từng giai đoạn và yêu cầu hoạt động SXKD. Bố trí, sắp xếp, luân chuyển, điều động nhân lực một cách khoa học, hợp lý phù hợp với từng giai đoạn phát triển.

**PHỤ LỤC 02**

**CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH 5 NĂM GIAI ĐOẠN 2021-2025 CỦA  
CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA PHẨM DẦU KHÍ DMC - MIỀN NAM (DMC-MN)**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 353/NQ-PVChem ngày 12 tháng 4 năm 2022 của HDQT PVChem)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021- 2025	Tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021- 2025 (%)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Các chỉ tiêu tài chính</b>				
1	Vốn chủ sở hữu cuối kỳ	Tỷ đồng	271	133	
	<i>Vốn điều lệ cuối kỳ</i>	Tỷ đồng	250		(*)
	<i>Tỷ lệ tham gia của PVChem</i>	%	51		
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.550-1.936	13,0	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	47-59	27	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	38-47	27	
5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	16-20	25	
6	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	% năm			Tỷ lệ chia cổ tức cụ thể PVChem sẽ phê duyệt theo từng năm.
7	Tỷ suất LN trước thuế/Vốn điều lệ	% năm	11,2		
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu đầu tư</b>		270-306	4967	
1	<b>Nhu cầu đầu tư</b>	Tỷ đồng			
	- Đầu tư XDCB và MSTTB	Tỷ đồng	270-306		
	- Đầu tư TC góp vốn	Tỷ đồng			
2	<b>Nguồn vốn</b>	Tỷ đồng	270-306	4967	
	- Vốn Tông công ty cấp				
	- Vốn CSH của đơn vị	Tỷ đồng	100 -113		
	- Vốn vay + khác	Tỷ đồng	170 - 193		
<b>III</b>	<b>Các chỉ tiêu khác</b>				
1	Lao động và thu nhập				
	- Số lao động cuối kỳ	Người	51-63		
	- Số lao động bình quân	Người	51-54		
	- Thu nhập bình quân	Trđ/ng th	19-25,8		
	- Năng suất lao động	Trđ/ng th	507-598		
2	Thực hiện đào tạo	Lượt người	264-296		
3	Kinh phí thực hiện đào tạo	Tỷ đồng	0,66-0,68		

*Ghi chú:*

(\*) Tiền độ tăng vốn điều lệ như sau: Năm 2023 tăng vốn điều lệ lên 250 tỷ đồng. Người đại diện phần vốn của PVChem tại DMC - MN phải xây dựng phương án tăng vốn điều lệ cụ thể trình PVChem và các cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định;



PHỤ LỤC 03

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2021- 2025 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA PHẨM DẦU KHÍ DMC-MIỀN NAM

(Đính kèm theo Nghị Quyết số: 353/NQ-PVChem ngày 12 tháng 4 năm 2022 của HĐQT PVChem)

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Tên dự án	Năm 2021				Năm 2022				Năm 2023				Năm 2024				Năm 2025				Tổng Kế hoạch 2021-2025			
		Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó		
			Vốn Tổng công ty cấp	Vốn sở hữu của đơn vị	Vốn vay/vốn khác		Vốn Tổng công ty cấp	Vốn sở hữu của đơn vị	Vốn vay/vốn khác		Vốn Tổng công ty cấp	Vốn sở hữu của đơn vị	Vốn vay/vốn khác		Vốn Tổng công ty cấp	Vốn sở hữu của đơn vị	Vốn vay/vốn khác		Vốn Tổng công ty cấp	Vốn sở hữu của đơn vị	Vốn vay/vốn khác		Vốn Tổng công ty cấp	Vốn sở hữu của đơn vị	Vốn vay/vốn khác
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
	Tổng cộng (I+II)					1,0		1,0		151,0		108,0	43,0	152,0		2,0	150,0	2,0		2,0		306,0		113,0	193,0
I	Các dự án đầu tư xây dựng					1,0		1,0		149,0		106,0	43,0	150,0				150,0				300,0		107,0	193,0
A	Dự án nhóm A																								
B	Dự án nhóm B					1,0		1,0		149,0		106,0	43,0	150,0				150,0				300,0		107,0	193,0
1	Xây khu cao ốc văn phòng tại Vũng Tàu					1,0		1,0		149,0		106,0	43,0	150,0				150,0				300,0		107,0	193,0
C	Dự án nhóm C																								
II	Mua sắm trang thiết bị									2,0		2,0		2,0		2,0		2,0		2,0		6,0		6,0	

Ghi chú: Dự án đầu tư Xây khu cao ốc văn phòng tại Vũng Tàu, tạm tính tổng mức đầu tư 300 tỷ đồng, đơn vị triển khai đầu tư xây dựng giai đoạn 2023-2024, tiến độ giải ngân 50% 2023 và 50% năm 2024. Đơn vị triển khai công tác chuẩn bị đầu tư dự án theo đúng quy định pháp luật trình cấp có thẩm quyền xem xét, chấp thuận đầu tư.

KẾ HOẠCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ GIAI ĐOẠN 2021- 2025 CỦA CÔNG TY TNHH PVCHEM-ITS

Kế hoạch tăng Vốn điều lệ đơn vị								107,1	107,1													107,1	107,1		
----------------------------------	--	--	--	--	--	--	--	-------	-------	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	-------	-------	--	--

Số: 354 /NQ-PVChem

Hà Nội, ngày 12 tháng 4 năm 2022

## NGHỊ QUYẾT

V/v: Chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm 2021-2025  
của Tổng công ty PVChem - Chi nhánh Dịch vụ Hóa chất Dầu khí

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY HOÁ CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ – CTCP

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP (PVChem);

Căn cứ Nghị quyết số 958/NQ-DKVN ngày 01/3/2022 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) 5 năm 2021-2025 và Chiến lược phát triển đến 2035 của PVChem;

Căn cứ Quyết định số 760/QĐ-PVChem ngày 21/5/2020 của Hội đồng quản trị PVChem về việc Ban hành Quy chế "Xây dựng kế hoạch - Giao kế hoạch - Kiểm soát thực hiện kế hoạch và Đánh giá hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch SXKD của PVChem";

Căn cứ Nghị quyết số 350 /NQ-PVChem ngày 12/4/2022 của Hội đồng quản trị PVChem về việc giao Kế hoạch SXKD 5 năm 2021-2025 cho PVChem;

Xét đề nghị của Tổng giám đốc PVChem tại Tờ trình số 13/TTr-PCT ngày 25/3/2022 về việc chấp thuận Kế hoạch SXKD 5 năm 2021-2025 của PVChem, các đơn vị thành viên và các Chi nhánh; Căn cứ Phiếu tổng hợp ý kiến HĐQT PVChem số 13/TK-HĐQT ngày 4/4/2022.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Chấp thuận Kế hoạch hoạt động SXKD 5 năm 2021-2025 của Tổng công ty PVChem - Chi nhánh Dịch vụ Hóa chất Dầu khí (PVChem – CS) với những nội dung chính như Phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Tổng giám đốc PVChem có trách nhiệm chỉ đạo các Ban/Văn phòng phòng liên quan của Công ty Mẹ - PVChem và Giám đốc Chi nhánh PVChem - CS tổ chức triển khai thực hiện các công việc tiếp theo, theo nội dung được chấp thuận tại Điều 1, tuân thủ các quy định hiện hành, Điều lệ PVChem và Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Chi nhánh PVChem – CS.

**Điều 3.** Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các Ban/Văn phòng liên quan thuộc Công ty Mẹ – PVChem và Giám đốc Chi nhánh PVChem -CS chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- HĐQT, UBKT (e-copy);
- Ban TGĐ (e-copy);
- Lưu: VT, KHĐT, TK.PVChem.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Trưởng Đại Nghĩa

**PHỤ LỤC 1**  
**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SXKD 5 NĂM 2021-2025 CỦA TỔNG CÔNG TY  
PVChem – CHI NHÁNH DỊCH VỤ HÓA CHẤT DẦU KHÍ**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 354/NQ-PVChem ngày 12 tháng 11 năm 2022  
của Hội đồng quản trị PVChem)*

**I. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN**

- Phát triển trên cơ sở phát huy thế mạnh là đơn vị thành viên của PVChem.
- Phát triển PVChem – CS trở thành nhà cung cấp hóa chất và dịch vụ hóa chất chuyên nghiệp-an toàn-hiệu quả, có uy tín về cung cấp hóa chất/sản phẩm phục vụ ngành dầu khí và các ngành công nghiệp khác.
- Giá trị cốt lõi: Chuyên nghiệp - Hiệu quả - Phát triển bền vững.
- Chú trọng nâng cao chất lượng cung cấp các hóa chất và dịch vụ hóa chất chuyên nghiệp, đáp ứng tốt yêu cầu của khách hàng. Phát triển SXKD bền vững, đầu tư có chọn lọc và hiệu quả đảm bảo hài hoà lợi ích của PVChem - CS và khách hàng góp phần thiết thực vào chiến lược phát triển chung của PVChem.
- Phát triển PVChem-CS trên nguyên tắc đảm bảo môi trường mang lại lợi ích xã hội.

**II. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN**

**1. Mục tiêu tổng quát**

- Xây dựng và phát triển PVChem – CS thành nhà cung cấp hóa chất và dịch vụ hóa chất chuyên nghiệp – an toàn – hiệu quả, có uy tín trong nước và quốc tế.
- Phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân giai đoạn 2021-2025 từ 10-12%.

**2. Mục tiêu cụ thể cho từng lĩnh vực**

- Mục tiêu doanh thu: Bình quân đạt mức 1.300 tỷ/năm.
- Kinh doanh Hóa chất khoan: Duy trì các khách hàng hiện có, đảm bảo bám sát kế hoạch phát triển các dự án dầu khí của PVN để phát triển thêm các khách hàng mới; Phấn đấu gia tăng thị phần cung cấp tại Vietsovpetro trên 20%; 100% base oil tại Cuu Long JOC; tham gia cung cấp được vào dự án Lô B.
- Kinh doanh Hóa chất khai thác: Duy trì các hợp đồng dịch vụ hóa chất đã và đang thực hiện từ giai đoạn 2018-2020, phát triển mở rộng cung cấp dịch vụ các lô mới, Tăng thị phần tại Vietsovpetro; Phấn đấu thị phần tại Việt Nam trên 30%;
- Kinh doanh Hóa chất lọc dầu: Duy trì và gia tăng thị phần với khách hàng MN LD Dung Quất và Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn trên 20%, cung cấp hóa chất và phụ gia trong giai đoạn vận hành thử cũng như chính thức của dự án LSP, các Dự án Nhà máy sản xuất Polypropylene (PP) mới và Kho ngầm chứa khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG);
- Kinh doanh hóa chất Công nghiệp: Phát triển kinh doanh hóa chất với mục tiêu đạt 20-25% thị phần hóa chất cho công nghiệp điện, sản xuất đạm, sơn và 5-10% hóa chất

xử lý nước cho các ngành công nghiệp và cung cấp các sản phẩm dân dụng;

- Kinh doanh Sản phẩm Lọc hóa dầu: Duy trì và gia tăng thị phần kinh doanh các sản phẩm hiện có (Hạt nhựa nhập khẩu, Lưu huỳnh). Phân dầu đạt 30% thị phần trong nước đối với sản phẩm Lưu huỳnh.

### III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

#### 1. Định hướng phát triển

- Phát triển các loại hình kinh doanh và các sản phẩm phục vụ trong và ngoài ngành dầu khí: kinh doanh hoá chất dầu khí, kinh doanh hoá chất ngoài ngành, kinh doanh sản phẩm hoá dầu, kinh doanh thiết bị dầu khí, kinh doanh khoáng sản, khí công nghiệp...;

- Tiếp tục duy trì và phát triển kinh doanh hóa chất trong ngành, tập trung vào Hóa chất lọc dầu, dịch vụ Hóa chất khai thác, Hóa chất khoan và phân phối/kinh doanh các sản phẩm hóa dầu, kinh doanh nội địa và quốc tế. Xuất khẩu một số sản phẩm PVChem có thế mạnh;

- Phát triển mở rộng kinh doanh các hóa chất công nghiệp khác;
- Phân phối, tiêu thụ các sản phẩm do PVChem đầu tư sản xuất;
- Hoàn thiện chuỗi cung ứng và hệ thống Logistic;
- Áp dụng các công cụ quản trị hiện đại trong kinh doanh.

#### 2. Một số chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch SXKD 5 năm 2021 – 2025

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021- 2025	Tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021- 2025 (%)	Ghi chú
I	<b>CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH</b>				
1	Vốn chủ sở hữu cuối kỳ	Tỷ đồng	254	31	
	<i>Vốn điều lệ cuối kỳ</i>	Tỷ đồng	240		
	<i>Tỷ lệ tham gia của PVChem</i>	%	100		
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.237-6.546	12	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	106-133	10	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	92-115	10	
5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	280-350	11	
5	Lợi nhuận trích nộp Công ty Mẹ	Tỷ đồng			<i>Lợi nhuận trích nộp về Công ty Mẹ cụ thể PVChem sẽ phê duyệt theo từng năm.</i>
6	Tỷ suất LN trước thuế/VĐL	% năm	19,2		
II	<b>NHU CẦU VỐN ĐẦU TƯ</b>	Tỷ đồng	55 - 66	600	

Ghi chú: (\*) Chi tiết các chỉ tiêu kế hoạch 5 năm 2021 - 2025 như phụ lục số 2, 3 đính kèm.

### IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

#### 1) Giải pháp về tổ chức sản xuất kinh doanh

- Thành lập Công ty TNHH/CP PVChem – CS trên cơ sở chuyển đổi Chi nhánh PVChem-CS (dự kiến thực hiện trong năm 2022, khi điều kiện thuận lợi). Thực hiện chuyển đổi sang Công ty Cổ phần khi điều kiện thuận lợi.

- Chủ động nắm bắt, cập nhật thông tin thị trường về cung cầu, biến động giá của dầu thô, sản phẩm dầu khí, xây dựng phương án, kịch bản điều hành cụ thể.

- Đẩy mạnh công tác phát triển SXKD nâng cao doanh thu và lợi nhuận, tăng cường mở rộng các loại hình kinh doanh mới trong và ngoài ngành; Xây dựng phương án phát triển mở rộng hoạt động SXKD sau dịch Covid-19 kết thúc.

- Củng cố và phát triển mở rộng quan hệ khách hàng, bám sát thông tin kế hoạch sản xuất, nhu cầu mua sắm hóa chất/ dịch vụ của khách hàng.

- Tăng cường phát triển kinh doanh các sản phẩm, mặt hàng mới để nâng cao doanh thu và lợi nhuận; Nghiên cứu các sản phẩm tiềm năng để PVChem-CS làm đại diện bán hàng độc quyền tại Việt Nam cho một số hãng hóa chất uy tín.

- Xây dựng chuỗi cung ứng chuyên nghiệp, tìm kiếm nguồn hàng ổn định, sẵn sàng đáp ứng các yêu cầu hóa phẩm cho khách hàng, tổ chức quản lý hàng hóa hiệu quả, quản lý chi phí mua, bán hàng tiết kiệm, hiệu quả nhất nhằm giảm giá thành và nâng cao tính cạnh tranh.

### **2) Giải pháp đầu tư và tài chính**

- Nghiên cứu đầu tư phát triển năng lực kho bãi, phương tiện tồn chứa/vận chuyển hóa chất lỏng cần thiết;

- Tăng cường các hình thức huy động vốn để đảm bảo vốn cho hoạt động đầu tư, kinh doanh. Các giải pháp cụ thể như: Tăng cường và mở rộng hợp tác với ngân hàng đã và đang có quan hệ tín dụng để nhằm thực hiện chi phí vay vốn vay thấp nhất; Sử dụng vốn trong thanh toán của khách hàng một cách hiệu quả.

- Kiểm soát chặt chẽ dòng tiền bằng các báo cáo dự đoán và phân tích, đánh giá hiệu quả thực hiện các phương án, dự án, hợp đồng định kỳ,

### **3) Giải pháp về tổ chức quản lý và phát triển nguồn lực**

- Kiện toàn bộ máy tổ chức quản lý, xây dựng cơ chế quản lý điều hành chuyên nghiệp, hiệu quả.

- Phân cấp, phân định rõ trách nhiệm của từng bộ phận/cá nhân, kết hợp hài hòa 2 yếu tố quyền lợi đi đôi với trách nhiệm đối với từng cá nhân cán bộ và người lao động. Tăng cường hiệu quả phối hợp giữa các bộ phận tạo điều kiện thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh phát triển.

- Hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung kịp thời hệ thống các quy chế, quy định, quy trình quản lý tài chính đồng bộ với cơ chế kinh doanh và phù hợp với điều kiện thực tiễn trong từng giai đoạn để đảm bảo mục tiêu trong từng giai đoạn phát triển, tăng cường khả năng giám sát, quản trị rủi ro nhưng vẫn đảm bảo cơ chế linh hoạt trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục công tác đào tạo, chuyên nghiệp hóa đội ngũ CBNV, kỹ sư bán hàng, dịch vụ; thu hút nhân lực kỹ sư chất lượng cao, có chính sách thỏa đáng để khuyến khích người lao động hoạt động hiệu quả, gắn bó lâu dài với chi nhánh/công ty

## PHỤ LỤC 02

### CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH 5 NĂM GIAI ĐOẠN 2021-2025 CỦA TỔNG CÔNG TY PVCHEM - CHI NHÁNH DỊCH VỤ HÓA CHẤT DẦU KHÍ

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 354/NQ-PVChem ngày 12 tháng 9 năm 2022 của HĐQT PVChem)*

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021- 2025	Tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021- 2025 (%)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Các chỉ tiêu tài chính</b>				
1	Vốn chủ sở hữu cuối kỳ	Tỷ đồng	254	31	
	<i>Vốn điều lệ cuối kỳ</i>	Tỷ đồng	240		(*)
	<i>Tỷ lệ tham gia của PVChem</i>	%	100		
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.237-6.546	12,0	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	106-133	10	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	92-115	10	
5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	280-350	11	
5	Lợi nhuận trích nộp về Công ty Mẹ	% năm			Lợi nhuận trích nộp về Công ty Mẹ - PVChem cụ thể sẽ được phê duyệt theo từng năm.
6	Tỷ suất LN trước thuế/Vốn điều lệ	% năm	19,2		
<b>III</b>	<b>Chỉ tiêu đầu tư</b>			55-66	600
1	<b>Nhu cầu đầu tư</b>	Tỷ đồng			
	- Đầu tư XDCB và MSTTB	Tỷ đồng	55-66		600
	- Đầu tư TC góp vốn	Tỷ đồng			
2	<b>Nguồn vốn</b>	Tỷ đồng	55-66		
	- Vốn Tổng công ty cấp				
	- Vốn CSH của đơn vị	Tỷ đồng	22-24,5		
	- Vốn vay + khác	Tỷ đồng	33-41,5		
<b>IV</b>	<b>Các chỉ tiêu khác</b>				
1	<b>Lao động và thu nhập</b>				
	- Số lao động cuối kỳ	Người	29-34		
	- Số lao động bình quân	Người	29-31		
	- Thu nhập bình quân	Trđ/ng th	30-39		
	- Năng suất lao động	Trđ/ng th	3.010-3.519		
2	<b>Thực hiện đào tạo</b>	Lượt người	152-250		
3	<b>Kinh phí thực hiện đào tạo</b>	Tỷ đồng	0,30-0,45		

Ghi chú:

(\*) *Tiền độ tăng vốn điều lệ như sau: Năm 2022 thành lập Công ty với vốn điều lệ 125 tỷ đồng, năm 2024 tăng VDL lên 135 tỷ đồng, năm 2025 tăng VDL lên 240 tỷ đồng. Người đại diện phần vốn của PVChem tại PVChem - CS xây dựng phương án tăng vốn điều lệ cụ thể trình PVChem và các cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định.*

## PHỤ LỤC 03

## KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2021- 2025 CỦA TỔNG CÔNG TY PVCHEM - CHI NHÁNH DỊCH VỤ HÓA CHẤT DẦU KHÍ

(Đính kèm theo Nghị Quyết số: 354/NQ-PVChem ngày 12 tháng 4 năm 2022 của HĐQT PVChem)

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Tên dự án	Năm 2021			Năm 2022			Năm 2023			Năm 2024			Năm 2025			Tổng Kế hoạch 2021-2025								
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó							
			Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị		Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị		Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị		Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị		Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị	Vốn Tổng công ty cấp			Vốn Chủ sở hữu của đơn vị	Vốn vay/vốn khác				
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
	Tổng cộng (I+II)				0,0	0,5		0,5		2,0		2,0		32,0		11,0	21,0	32,0		11,0	21,0	66,5		24,5	42,0
I	Các dự án đầu tư xây dựng				0,0	0,5		0,5		0,0		0,0		30,0		9,0	21,0	30,0		9,0	21,0	60,5		18,5	42,0
A	Dự án nhóm A																								
B	Dự án nhóm B																								
C	Dự án nhóm C				0,0	0,5		0,5		0,0		0,0		30,0		9,0	21,0	30,0		9,0	21,0	60,5		18,5	42,0
1	Dự án đầu tư Nhà máy/Phản xưởng pha trộn hóa chất				0,0	0,5		0,5						30,0		9,0	21,0	30,0		9,0	21,0	60,5		18,5	42,0
II	Mua sắm trang thiết bị									2		2		2		2		2		2		2	6		6

## KẾ HOẠCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ GIAI ĐOẠN 2021- 2025 CỦA CÔNG TY TNHH PVCHEM-CS

Kế hoạch tăng Vốn điều lệ đơn vị					125	125								10	10			105	105			240	240	
-------------------------------------	--	--	--	--	-----	-----	--	--	--	--	--	--	--	----	----	--	--	-----	-----	--	--	-----	-----	--

Số: 355/NQ-PVChem

Hà nội, ngày 12 tháng 4 năm 2022

### NGHỊ QUYẾT

V/v: Chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm 2021-2025  
của Tổng công ty PVChem - Chi nhánh Dịch vụ Kỹ thuật Công nghiệp

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY HOÁ CHẤT VÀ DỊCH VỤ DẦU KHÍ – CTCP

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Hoá chất và Dịch vụ Dầu khí – CTCP (PVChem);

Căn cứ Nghị quyết số 958/NQ-DKVN ngày 01/3/2022 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam về việc chấp thuận Kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) 5 năm 2021-2025 và Chiến lược phát triển đến 2035 của PVChem;

Căn cứ Quyết định số 760/QĐ-PVChem ngày 21/5/2020 của Hội đồng quản trị PVChem về việc Ban hành Quy chế "Xây dựng kế hoạch - Giao kế hoạch - Kiểm soát thực hiện kế hoạch và Đánh giá hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch SXKD của PVChem";

Căn cứ Nghị quyết số 350/NQ-PVChem ngày 12/4/2022 của Hội đồng quản trị PVChem về việc giao Kế hoạch SXKD 5 năm 2021-2025 cho PVChem;

Xét đề nghị của Tổng giám đốc PVChem tại Tờ trình số 13/TTr-PCT ngày 25/3/2022 về việc chấp thuận Kế hoạch SXKD 5 năm 2021-2025 của PVChem, các đơn vị thành viên và các Chi nhánh; Căn cứ Phiếu tổng hợp ý kiến HĐQT PVChem số 13/TK-HĐQT ngày 4/4/2022.

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Chấp thuận Kế hoạch hoạt động SXKD 5 năm 2021-2025 của Tổng công ty PVChem - Chi nhánh Dịch vụ Kỹ thuật Công nghiệp (PVChem – ITS) với những nội dung chính như tại **Phụ lục** đính kèm.

**Điều 2.** Tổng giám đốc có trách nhiệm chỉ đạo các Ban/Văn phòng liên quan của Công ty Mẹ - PVChem và Giám đốc Chi nhánh PVChem - ITS tổ chức triển khai thực hiện các công việc tiếp theo, theo nội dung được chấp thuận tại **Điều 1**, tuân thủ các quy định hiện hành, Điều lệ PVChem và Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Chi nhánh PVChem – ITS.

**Điều 3.** Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các Ban/Văn phòng liên quan thuộc Công ty Mẹ – PVChem và Giám đốc Chi nhánh PVChem -ITS chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐQT, UBKT (e-copy);
- Ban TGĐ (e-copy);
- Lưu: VT, KHĐT, TK.PVChem.

#### TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trưởng Đại Nghĩa

**PHỤ LỤC 1**  
**KẾ HOẠCH SXKD 5 NĂM 2021-2025 CỦA TỔNG CÔNG TY PVCHEM – CHI  
NHÁNH DỊCH VỤ KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP**  
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 355 /NQ-PVChem ngày 12 tháng 4 năm 2021  
của Hội đồng quản trị PVChem)

## I. QUAN ĐIỂM PHÁT TRIỂN

- Phát triển trên cơ sở phát huy thế mạnh là đơn vị thành viên của PVChem.
- Phát triển PVChem – ITS trở thành nhà cung cấp dịch vụ chuyên nghiệp an toàn – hiệu quả, có uy tín trong nước và phấn đấu xuất khẩu dịch vụ ra nước ngoài.
  - Giá trị cốt lõi: Chuyên nghiệp - Hiệu quả - Phát triển bền vững.
  - Chú trọng nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công nghiệp, dịch vụ xử lý môi trường chuyên nghiệp, đáp ứng tốt yêu cầu của khách hàng. Phát triển SXKD bền vững, đầu tư có chọn lọc và hiệu quả đảm bảo hài hòa lợi ích của PVChem - ITS và khách hàng góp phần thiết thực vào chiến lược phát triển chung của PVChem.
- Phát triển PVChem-ITS trên nguyên tắc đảm bảo môi trường mang lại lợi ích xã hội.

## II. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

### 1. Mục tiêu tổng quát

- Phấn đấu trở thành nhà cung cấp dịch vụ công nghiệp, dịch vụ xử lý môi trường có uy tín trong nước, trong đó lấy dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa các công trình dầu khí, dịch vụ cung cấp các giải pháp môi trường làm then chốt và nền tảng phát triển.
  - Phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân giai đoạn 2021-2025 từ 25-30%.

### 2. Mục tiêu cụ thể cho từng lĩnh vực

#### 2.1. Dịch vụ công nghiệp

- Lĩnh vực dịch vụ làm sạch chiếm 20% thị phần trong ngành;
- Triển khai dịch vụ kỹ thuật cho khâu sau: mở rộng, phát triển trở thành đơn vị có uy tín trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ kỹ thuật cho khâu sau của ngành Dầu khí bao gồm: dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa các công trình dầu khí, dịch vụ chống ăn mòn, dịch vụ làm sạch, dịch vụ làm sạch bằng nước áp lực cao; dịch vụ thay thế chất xúc tác; dịch vụ sửa chữa và phục hồi các thiết bị quay,..
  - Trở thành một trong những đơn vị uy tín trong ngành dầu khí về lĩnh vực Chống ăn mòn, gia tăng tuổi thọ công trình và O&M;
  - Phấn đấu trở thành đơn vị thuộc TOP 3 cung cấp dịch vụ sửa chữa bảo dưỡng các công trình dầu khí tại Việt Nam;
  - Nghiên cứu mở rộng quy mô ra những ngành công nghiệp khác ngoài lĩnh vực cốt

lõi: lĩnh vực tiết kiệm năng lượng, điện mặt trời, điện gió...;

- Phát triển dịch vụ hoá, kỹ thuật khâu sau cho lĩnh vực lọc hoá dầu và công nghiệp;
- Tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế, phát triển quy mô và hiệu quả các hoạt động.

### **2.2. Dịch vụ xử lý môi trường**

- Thực hiện thành công chiến lược tăng tốc phát triển các dịch vụ xử lý môi trường.
- Dịch vụ xử lý nước, tư vấn môi trường chiếm 20% thị trường trong ngành
- Phấn đấu thuộc TOP 5 các công ty cung cấp dịch vụ môi trường uy tín tại Việt Nam, trong đó tập trung vào các dịch vụ xây dựng và vận hành (O&M) các trạm nước thải, cung cấp các tư vấn về quản lý môi trường.

## **III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**

### **1. Định hướng triển khai**

- Triển khai phát triển dịch vụ khâu sau, đầu tư vào máy móc thiết bị và nhân sự, tham gia sâu, rộng vào các hoạt động bảo dưỡng sửa chữa trong các nhà máy Lọc dầu – Điện, Đạm và các công trình khí. Ngoài các dịch vụ đang triển khai như dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa các công trình dầu khí, dịch vụ chống ăn mòn, dịch vụ hóa kỹ thuật, dịch vụ làm sạch và xử lý môi trường,..., phát triển thêm 03 dịch vụ khâu sau như: dịch vụ làm sạch bằng nước áp lực cao; dịch vụ thay thế chất xúc tác; dịch vụ sửa chữa và phục hồi các thiết bị quay.

- Lấy uy tín và chất lượng dịch vụ là cốt lõi; sự hài lòng của khách hàng là thước đo của phát triển; Lấy con người là trọng tâm, xây dựng, phát triển nguồn nhân lực năng động chuyên nghiệp theo tiêu chuẩn Quốc tế;

- Xây dựng thương hiệu PVChem - ITS thông qua chất lượng dịch vụ, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, đáp ứng nhu cầu đặc thù của từng khách hàng;

- Khai thác tối đa cơ sở vật chất, nguồn lực và lợi thế kinh doanh của đơn vị để nâng cao năng lực dịch vụ, tập trung phát triển các loại hình dịch vụ thế mạnh cốt lõi trong lĩnh vực dịch vụ công nghiệp.

- Sử dụng các công nghệ mới trong hoạt động dịch vụ.

### **2. Một số chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch hoạt động SXKD 5 năm 2021 – 2025**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021- 2025	Tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021- 2025 (%)	Ghi chú
<b>I</b>	<b>CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH</b>				
1	Vốn chủ sở hữu cuối kỳ	Tỷ đồng	146	10	
	Vốn điều lệ cuối kỳ	Tỷ đồng	140		
	Tỷ lệ tham gia của PVChem	%	100		

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021- 2025	Tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021- 2025 (%)	Ghi chú
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	806 – 1.008	31	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	41 – 51,3	54	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	34,9 – 43,6	48	
5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	12 – 14,7	17	
5	Lợi nhuận trích nộp Công ty Mẹ	Tỷ đồng			Lợi nhuận trích nộp về Công ty Mẹ cụ thể PVChem sẽ phê duyệt theo từng năm.
6	Tỷ suất LN trước thuế/Vốn điều lệ	% năm	9,3	45	
<b>II</b>	<b>NHU CẦU VỐN ĐẦU TƯ</b>	Tỷ đồng	200 - 240	1.266	

**Ghi chú:** - Chi tiết các chỉ tiêu kế hoạch 5 năm 2021 - 2025 như phụ lục số 2,3 đính kèm.

#### IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD 5 NĂM 2021-2025

##### 1) Giải pháp về tổ chức sản xuất kinh doanh

- Thành lập Công ty TNHH/CP PVChem – ITS trên cơ sở chuyển đổi Chi nhánh PVChem-ITS (dự kiến thực hiện trong năm 2022, khi điều kiện thuận lợi). Thực hiện chuyển đổi sang Công ty Cổ phần khi điều kiện thuận lợi.

- Chủ động nắm bắt, cập nhật thông tin thị trường về cung cầu, biến động giá của dầu thô, sản phẩm dầu khí, xây dựng phương án, kịch bản điều hành cụ thể.

- Đẩy mạnh công tác phát triển SXKD nâng cao doanh thu và lợi nhuận, tăng cường mở rộng các loại hình dịch vụ mới trong và ngoài ngành; Xây dựng phương án phát triển mở rộng hoạt động SXKD sau dịch Covid-19 kết thúc.

- Hoàn thiện và phát triển dịch vụ sửa chữa bảo dưỡng các công trình dầu khí tại Việt Nam.

- Nâng cao chất lượng, cải tiến dịch vụ, hoàn thiện chính sách bán hàng; Tăng cường quản lý an toàn, quản lý chất lượng phù hợp, đảm bảo tính cạnh tranh của các dịch vụ cung cấp.

- Xây dựng, phân bổ nguồn ngân sách và cơ chế hợp lý cho công tác marketing. Phấn đấu xuất khẩu dịch vụ ra thị trường khu vực và quốc tế.

##### 2) Giải pháp đầu tư và vốn

- Nghiên cứu đầu tư nâng cao hiệu quả các dự án đầu tư hiện tại.

- Đầu tư cơ sở vật chất, máy móc, thiết bị và xây dựng nhà máy sản xuất phù hợp với hoạt động của Công ty nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng quy mô.

- Hợp tác đầu tư, tìm kiếm đối tác chiến lược để mở rộng quy mô, tăng sức cạnh

tranh trong SXKD;

- Tăng cường các hình thức huy động vốn để đảm bảo vốn cho hoạt động đầu tư, kinh doanh. Các giải pháp cụ thể như: Tăng cường và mở rộng hợp tác với ngân hàng đã và đang có quan hệ tín dụng để nhằm thực hiện chi phí vay vốn vay thấp nhất; Sử dụng vốn trong thanh toán của khách hàng một cách hiệu quả.

### **3) Giải pháp về tổ chức quản lý và phát triển nguồn lực**

- Kiện toàn bộ máy tổ chức quản lý, xây dựng cơ chế quản lý điều hành chuyên nghiệp, hiệu quả.

- Phân cấp, phân định rõ trách nhiệm của từng bộ phận/cá nhân, kết hợp hài hòa 2 yếu tố quyền lợi đi đôi với trách nhiệm đối với từng cá nhân cán bộ và người lao động. Tăng cường hiệu quả phối hợp giữa các bộ phận tạo điều kiện thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh phát triển.

- Hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung kịp thời hệ thống các quy chế, quy định, quy trình quản lý tài chính đồng bộ với cơ chế kinh doanh và phù hợp với điều kiện thực tiễn trong từng giai đoạn để đảm bảo mục tiêu trong từng giai đoạn phát triển của Chiến lược, tăng cường khả năng giám sát, quản trị rủi ro nhưng vẫn đảm bảo cơ chế linh hoạt trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Thực hiện rà soát, đánh giá thực trạng từ đó lập kế hoạch đào tạo và tái đào tạo cho cán bộ chủ chốt và cán bộ kỹ thuật Công ty phù hợp với yêu cầu phát triển ngắn hạn và dài hạn về quản lý, công nghệ, kỹ năng làm dịch vụ.

### **4) Giải pháp về đào tạo – khoa học công nghệ**

- Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới nhằm đáp ứng được yêu cầu của nhà thầu về loại hình dịch vụ hoạt động của đơn vị.

- Liên danh, liên kết với đối tác nước ngoài để học hỏi và áp dụng những công nghệ mới tiên tiến trong từng lộ trình phát triển của đơn vị.

- Xây dựng các chính sách hỗ trợ tạo điều kiện để khuyến khích cán bộ công nhân viên chủ động có các sáng kiến, nghiên cứu, cải tiến kỹ thuật trong từng công việc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực sản xuất kinh doanh.

- Phát triển lực lượng cán bộ kỹ thuật đủ mạnh làm nòng cốt cho các bước phát triển của Công ty.

### **5) Giải pháp về môi trường – quản lý chất lượng**

- Thực hiện tốt hệ thống quản lý Chất lượng- Môi trường- An toàn sức khỏe nghề nghiệp (ISO 9001: 2015- ISO 14001:2015-EIN EN ISO 45001:2018) theo chuẩn mực quốc tế làm cơ sở cho việc đáp ứng yêu cầu và đảm bảo chất lượng, an toàn cho việc tham gia cung cấp các dịch vụ hóa kỹ thuật cho các Nhà thầu dầu khí.

**PHỤ LỤC 02**

**CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH 5 NĂM GIAI ĐOẠN 2021-2025 CỦA  
TỔNG CÔNG TY PVCHEM - CHI NHÁNH DỊCH VỤ KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 355/NQ-PVChem ngày 12 tháng 4 năm 2022 của HĐQT PVChem)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2021- 2025	Tăng trưởng bình quân giai đoạn 2021- 2025 (%)	Ghi chú
<b>II</b>	<b>Các chỉ tiêu tài chính</b>				
1	Vốn chủ sở hữu cuối kỳ	Tỷ đồng	146	10	
	<i>Vốn điều lệ cuối kỳ</i>	Tỷ đồng	140		(*)
	<i>Tỷ lệ tham gia của PVChem</i>	%	100		
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	806-1.008	31	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	41 - 51,3	54	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	34,9 - 43,6	48	
5	Nộp NSNN		12-14.7	17	
6	Lợi nhuận trích nộp về Công ty Mẹ	% năm			Lợi nhuận trích nộp về Công ty Mẹ - PVChem cụ thể sẽ được phê duyệt theo từng năm.
7	Tỷ suất LN trước thuế/Vốn điều lệ	% năm	9,3	45	
<b>III</b>	<b>Chỉ tiêu đầu tư</b>		200 - 221	1266	
1	<b>Nhu cầu đầu tư</b>	Tỷ đồng			
	- Đầu tư XDCB và MSTTB	Tỷ đồng	200 - 221	1266	
	- Đầu tư TC góp vốn	Tỷ đồng			
2	<b>Nguồn vốn</b>	Tỷ đồng	200 - 221		
	- Vốn Tổng công ty cấp				
	- Vốn CSH của đơn vị	Tỷ đồng	60 - 71		
	- Vốn vay + khác	Tỷ đồng	140 -150		
<b>IV</b>	<b>Các chỉ tiêu khác</b>				
1	Lao động và thu nhập				
	- Số lao động cuối kỳ	Người	49-58		
	- Số lao động bình quân	Người	43-47		
	- Thu nhập bình quân	Trđ/ng th	19-27		
	- Năng suất lao động	Trđ/ng th	312-357		
2	Thực hiện đào tạo	Lượt người	280-365		
3	Kinh phí thực hiện đào tạo	Tỷ đồng	1,12-1,18		

*Ghi chú:*

- (\*) Tiền độ tăng vốn điều lệ như sau: Năm 2022 thành lập Công ty với vốn điều lệ 110 tỷ đồng, năm 2023 tăng VDL lên 125 tỷ đồng, năm 2024 tăng VDL lên 140 tỷ đồng. Người đại diện phần vốn của PVChem tại PVChem - ITS phải xây dựng phương án tăng vốn điều lệ cụ thể trình PVChem và các cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định;

## PHỤ LỤC 03

## KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ GIAI ĐOẠN 2021- 2025 CỦA TỔNG CÔNG TY PVCHEM - CHI NHÁNH DỊCH VỤ KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

(Đính kèm theo Nghị Quyết số: 355/NQ-PVChem ngày 12 tháng 4 năm 2022 của HĐQT PVChem)

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Tên dự án	Năm 2021				Năm 2022				Năm 2023				Năm 2024				Năm 2025				Tổng Kế hoạch 2021-2025				
		Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			Tổng số	Trong đó			
			Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị	Vốn vay/vốn khác		Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị	Vốn vay/vốn khác		Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị	Vốn vay/vốn khác		Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị	Vốn vay/vốn khác		Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị	Vốn vay/vốn khác		Vốn Tổng công ty cấp	Vốn Chủ sở hữu của đơn vị	Vốn vay/vốn khác	
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	
	Tổng cộng (I+II)					1,0		1,0		52,0		17,0	35,0	111,5		36,5	75,0	57,0		16,5	40,5	221,0		71,0	150,0	
I	Các dự án đầu tư xây dựng					1,0		1,0		50,0		15,0	35,0	109,5		34,5	75,0	55,0		14,5	40,5	215,0		65,0	150,0	
A	Dự án nhóm A																									
B	Dự án nhóm B					1,0		1,0		50,0		15,0	35,0	109,5		34,5	75,0	55,0		14,5	40,5	215,0		65,0	150,0	
1	Dự án đầu tư hệ thống bồn bể chứa, phối trộn hóa chất lỏng					0,5		0,5		50,0		15,0	35,0	49,5		14,5	35,0						100,0		30,0	70,0
2	Dự án trạm xử lý nước thải					0,5		0,5						60,0		20,0	40,0	55,0		14,5	40,5	115,0		35,0	80,0	
C	Dự án nhóm C																						6,0		6,0	
II	Mua sắm trang thiết bị									2,0		2,0		2,0		2,0		2,0		2,0		2,0		140	140	
III	Đầu tư tài chính																									

## KẾ HOẠCH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ GIAI ĐOẠN 2021- 2025 CỦA CÔNG TY TNHH PVCHEM-ITS

Kế hoạch tăng Vốn điều lệ đơn vị	110	110	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15	15	140	140	
-------------------------------------	-----	-----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	----	-----	-----	--

*AK**C.P*